

14. Trò chơi: MÈO ĐUÔI CHUỘT

Trò chơi gồm từ 7 đến 10 người. Tất cả đứng thành vòng tròn, tay nắm tay, giơ cao lên qua đầu. Rồi bắt đầu hát.

Mèo đuổi chuột

Mời bạn ra đây

Tay nắm chặt tay

Đứng thành vòng rộng

Chuột luôn lỗ hổng

Mèo chạy đằng sau

Thế rồi chú chuột lại đóng vai mèo

Cố gắng chạy theo, bác mèo hóa chuột

Một người được chọn làm mèo và một người được chọn làm chuột. Hai người này đứng vào giữa vòng tròn, quay lưng vào nhau. Khi mọi người hát đến câu cuối thì chuột bắt đầu chạy, mèo phải chạy đằng sau. Tuy nhiên mèo phải chạy đúng chỗ chuột đã chạy. Mèo thắng khi mèo bắt được chuột. Rồi hai người đổi vai trò mèo chuột cho nhau. Trò chơi lại được tiếp tục.

15. Trò chơi: RỒNG RẮN LÊN MÂY

Một người đứng ra làm thầy thuốc, những người còn lại sắp hàng một, tay người sau nắm vạt áo người trước hoặc đặt trên vai của người phía trước. Sau đó tất cả bắt đầu đi lượn qua lượn lại như con rắn, vừa đi vừa hát:

Rồng rắn lên mây

Có cây lúc lắc

Hỏi thăm thầy thuốc

Có nhà hay không?

Người đóng vai thầy thuốc trả lời:

– Thấy thuốc đi chơi ! (hay đi chợ, đi câu cá, đi vắng nhà... tùy ý mà chế ra).

Đoàn người lại đi và hát tiếp cho đến khi thầy thuốc trả lời:

– Có !

Và bắt đầu đối thoại như sau : Thầy thuốc hỏi:

– Rồng rắn đi đâu?

Người đứng làm đầu của rồng rắn trả lời:

– Rồng rắn đi lấy thuốc để chữa bệnh cho con.

– Con lên mấy ?

– Con lên một

– Thuốc chẳng hay

-Con lên hai.

– Thuốc chẳng hay.

.....
Cứ thế cho đến khi:

– Con lên mười.

– Thuốc hay vậy.

Kế đó, thì thầy thuốc đòi hỏi:

+ Xin khúc đầu.

– Những xương cụt xâu.

- + Xin khúc giữa.
- Những máu cùng me.
- + Xin khúc đuôi.
- Tha hồ mà đuổi.

Lúc đó thầy thuốc phải tìm cách làm sao mà bắt cho được người cuối cùng trong hàng. Ngược lại thì người đứng đầu phải dang tay chạy, cố ngăn cản không cho người thầy thuốc bắt được cái đuôi của mình, trong lúc đó cái đuôi phải chạy và tìm cách né tránh thầy thuốc. Nếu thầy thuốc bắt được người cuối cùng thì người đó phải ra thay làm thầy thuốc. Nếu đang chơi dăng co giữa chừng, mà rỗng rần bị đứt ngang thì tạm ngừng để nối lại và tiếp tục trò chơi.

25. Trò chơi: BỊT MẮT BẮT DÊ

Trẻ con từ 6 đến 15 tuổi hay chơi trò bịt mắt bắt dê. Một người xung phong để mọi người bịt mắt lại bằng một chiếc khăn để không nhìn thấy, những người còn lại đứng thành vòng tròn quanh người bị bịt mắt.

Mọi người chạy xung quanh người bị bịt mắt đến khi nào người đó hô “bắt đầu” hoặc “đứng lại” thì tất cả mọi người phải đứng lại, không được di chuyển nữa. Lúc này người bị bịt mắt bắt đầu lần đi xung quanh để bắt được ai đó, mọi người thì cố tránh để không bị bắt và tạo ra nhiều tiếng động để đánh lạc hướng. Đến khi ai đó bị bắt và người bị bịt mắt đoán đúng tên thì người đó sẽ phải ra “bắt dê”, nếu đoán sai lại bị bịt mắt lại và làm tiếp.

Có ai đó muốn ra chơi cùng thì phải vào làm luôn, người đang bị bịt mắt lúc này được ra ngoài hoặc là phải oẳn tù tì xem ai thắng.

Những trò chơi dân gian Việt Nam

Những trò chơi dân gian Việt Nam, trò chơi dân gian hay trò chơi dân gian thiếu nhi các trò chơi dân gian việt nam một số trò chơi dân gian sách trò chơi dân gian game dân gian việt nam xem trò chơi dân gian trò chơi dân gian việt nam ô ăn quan

Những trò chơi dân gian Việt Nam, Mình chắc chắn rằng tuổi thơ, ai cũng gắn liền với những trò chơi dân gian như nhảy dây, đánh bi, ô ăn quan đúng không? Hôm nay mình sẽ cho các bạn biết tên của những trò chơi đó trong Tiếng Anh là gì nhé! Cùng quay về tuổi thơ thôi nào!

Hội làng ngày xưa có nhiều trò chơi dân gian thú vị, trong đó có thổi cơm thi. Trước đây ở vùng Hà Nam, Thái Bình có nhiều làng tổ chức thổi cơm thi vào đầu xuân tung bừng, náo nhiệt lắm

Những trò chơi dân gian Việt Nam 100 TRÒ CHƠI DÂN GIAN

1. trò chơi dân gian Việt Nam Cướp Cờ



Những trò chơi dân gian Việt Nam

* Dụng cụ:

- + Một cái khăn bất kì tượng trưng cho cờ
- + Một vòng tròn
- + Vạch xuất phát cùng là đích của 2 đội

* Cách chơi:

- + Quản trò chia tập thể chơi thành hai đội, có số lượng bằng nhau mỗi đội có từ 5-6 bạn, đứng hàng ngang ở vạch xuất phát của đội mình. Đếm theo số thứ tự 1,2,3,4,5... các bạn phải nhớ số của mình.
- + Khi quản trò gọi tới số nào thì số đó của hai đội nhanh chóng chạy đến vòng và cướp cờ.
- + Khi quản trò gọi số nào về thì số đó phải về
- + Một lúc quản trò có thể gọi hai ba bốn số

* Luật chơi:

- + Khi đang cầm cờ nếu bị bạn vỗ vào người, thua cuộc
- + Khi lấy được cờ chạy về vạch xuất phát của đội mình không bị đội bạn vỗ vào người, thắng cuộc
- + Khi có nguy cơ bị vỗ vào người thì được phép bỏ cờ xuống đất để chánh bị thua
- + Số nào vỗ số đó không được vỗ vào số khác. Nếu bị số khác vỗ vào không thua
- + Số nào bị thua rồi ("bị chết") quản trò không gọi số đó chơi nữa
- + Người chơi không được ôm, giữ nhau cho bạn cướp cờ
- + Người chơi tìm cách lừa dối phương để nhang cờ về, lựa chọn sân bãi phù hợp để chánh nguy cơ, cờ ra khỏi vòng tròn, để cờ lại vòng tròn chỉ được cướp cờ trong vòng tròn
- + Khoảng cách cờ đến hai đội bằng nhau

2. trò chơi dân gian Việt Nam Thả chó

* Cách chơi:

- + Một bạn đóng vai “chú chó”
- + một bạn đóng vai “ông chủ”
- + các bạn còn lại đóng vai “thỏ con”
- + các bạn cùng hát: “ve ve chùm chùm, cá bóng nổi lửa, ba con lửa chếp chôi, ba con voi thượng đế, ba con để đi tìm, ù a ù ịch”
- + một bạn làm ông chủ xoè ngửa bàn tay phải, các bạn tập trung thành một vòng tròn bên xung quanh ông chủ và lấy ngón tay trái của mình đặt vào lòng bàn tay của ông chủ khi nghe có có câu “ù a ù ịch” thì các bạn sẽ rút tay ra ông chủ sẽ bóp tay lại*
- * Luật chơi:
 - + khi bạn nào bị ông chủ nắm ngón tay, sẽ đóng vai chú chó, các bạn còn lại sẽ làm thỏ
 - + khi ông chủ thả một vật nào đó thì lập tức các chú thỏ sẽ chạy tới chạm vào trong một khoảng thời gian nào đó và ông chủ sẽ thả chó
 - + khi thấy chú chó xuất hiện thì ngay lập tức thỏ phải chạy nhanh đến chỗ vật ông chủ thả chạm vào. và quay về chạm ông chủ. khi thấy chú chó thì các chú thỏ phải đi về ở tư thế khum, 2 tay chéo nhau đặt lên lỗ tay. nên đi về ở tư thế khum mà không chéo tay thì bị chú chó bắt hoặc đứng lên để chạy về mà bị chú chó đụng sẽ bị đóng vai chú chó thay cho bạn làm chú chó

3. trò chơi dân gian Dung dăng dung dề

* Cách chơi:

- + Địa điểm :trong nhà ngoài sân
- + Số lượng:từ 5-10 em chơi 1 nhóm
- + Hướng dẫn:quần trò vẽ sẵn các vòng tròn nhỏ trên đất,số lượng vòng tròn ít hơn số người chơi, chơi.
- Khi chơi các bạn nắm áo tạo thành một hàng đi quanh các vòng tròn và cùng đọc”dung dăng dung dề dắc trề đi chơi,đi đến cổng trời gặp cậu gặp mợ,cho cháu về quê, cho dê đi học,cho cóc ở nhà cho gà bới bếp,ngồi xếp xuống đây” khi đọc hết chữ đây các bạn chơi nhanh chóng tìm một vòng tròn và ngồi xếp xuống.sẽ có một bạn không có vòng tròn để ngồi tiếp tục xoá vòng tròn và chơi như trên,lại sẽ có 1 bạn không có,trò chơi tiếp tục khi chỉ còn 2 người

* Luật chơi

- + Trong 1 khoảng thời gian bạn nào không có vòng thì bị thua
- + Hai bạn ngồi cùng 1 vòng bạn nào ngồi xuống dưới là thắng

4. cách chơi trò chơi dân gian chi chi chành chành

* Cách chơi và luật chơi:

- Người chơi có thể từ 3 người trở lên. Chọn một người đứng ra trước xòe bàn tay ra các người khác giơ ngón trỏ ra đặt vào lòng bàn tay vào. Người xòe bàn tay đọc thật nhanh:
- Chi chi chành chành.
Cái đánh thối lửa.
Con ngựa chết chương.

Ba vương ngũ đế.
Chấp chế đi tìm
Ừ à ù ập.

Đọc đến chữ “ập” người xòe tay nắm lại, những người khác cố gắng rút tay ra thật nhanh, ai rút không kịp bị nắm trúng thì vào thế chỗ người xòe tay và vừa làm vừa đọc bài đồng dao cho các bạn khác chơi.

5. trò chơi dân gian chùm rùm

* Cách chơi và luật chơi:

Tất cả các bạn chơi phải nắm tay lại và xếp chồng lên nhau. Tay người này xen kẽ tay người kia không được để hai tay của mình gần nhau.

Người nào để tay đầu tiên chỉ đặt một tay và cũng được xem là người bị đầu tiên, tay còn lại dùng để chỉ mỗi từ trong bài đồng dao tương ứng với một nắm tay. Tất cả cùng hát :

Chùm rùm chùm rệu
Tay tí tay tiên
Đồng tiền chiếc đĩa
Hạt lúa ba bông
An trộm ăn cắp
Trúng gà trúng vịt
Bù xe bù xít
Con rắn con rít
Nó rít tay này

Đến từ cuối cùng “này” trúng tay ai thì người đó phải rút nắm tay ra hoặc người chỉ chặt ngang nắm tay của người đó. Lúc này người bị phải chỉ thay cho người đầu tiên vừa hát vừa chỉ các nắm tay các bạn chơi. Cuộc chơi cứ thế tiếp tục đến hết các nắm tay thì trò chơi kết thúc.

6. trò chơi dân gian nhảy bao bố

* Cách chơi:

Người chơi chia làm hai đội trở lên thông thường thì từ hai đến ba đội, mỗi đội phải có số người bằng nhau. Mỗi đội có một ô hàng dọc để nhảy và có hai lần mức một xuất phát và một mức đích. Mỗi đội sắp thành một hàng dọc.

Người đứng đầu bước vào trong bao bố hai tay giữ lấy miệng bao. Sau khi nghe lệnh xuất phát người đứng đầu mỗi đội mới nhảy đến đích rồi lại quay trở lại mức xuất phát đưa bao cho người thứ 2. Khi nào người thứ nhất nhảy về đến đích thì người thứ 2 tiếp theo mới bắt đầu nhảy. Cứ như vậy lần lượt đến người cuối cùng. Đội nào về trước đội đó thắng

* Luật chơi:

Người chơi nào nhảy trước hiệu lệnh xuất phát là phạm luật, người nhảy chưa đến mức quy định mà quay lại cũng phạm luật. Nhảy chưa đến đích mà bỏ bao ra cũng phạm luật và có thể bị loại khỏi cuộc chơi.

7. Trò chơi dân gian Đúc cây dừa – chừa cây mỏng

Bây giờ tôi nhớ và ôn lại những kỷ niệm hồi còn nhỏ, tất cả trẻ em xóm tôi có những trò chơi dân gian, không biết phát xuất từ lúc nào ở Ninh Hòa.

Trò chơi sau đây rất vui, khi tùm năm tùm bảy được rồi thì chơi quên ăn, quên làm, chơi say mê như trò chơi “Đúc cây dừa, chừa cây mỏng”.

Bắt đầu trò chơi này không cần bao nhiêu người, có bao nhiêu người chơi cũng được.

Tất cả người chơi ngồi xếp hàng xuống thềm nhà, hai chân duỗi thẳng ra phía trước, người ở đầu hàng đếm chuyễn xuống đến người ở cuối hàng và tiếp tục người ở cuối hàng đếm chuyễn đến người ở đầu hàng. Vừa đếm vừa đọc bài ca dân gian như vậy:

Đúc cây dừa

chừa cây mỏng

cây bình đông (đóng)

cây bí đao

cây nào cao

cây nào thấp

chấp chùng mùng toi chín đồ

con thỏ nhảy qua

bà già ứ ự

chùm rùm chùm rịu (rạ)

mà ra chân này

Khi đọc hết bài ca “mà ra chân này”, ở cuối câu tới chân người nào đó, thì thụt chân vào, người nào thụt hết hai chân thì thắng, còn lại người sau cùng người nào chưa thụt chân vào thì thua. Khi đó những người thắng cuộc chuẩn bị chạy để người thua cuộc rượt bắt, bắt được bắt cứ người nào xả bàn làm lại.

8. Trò chơi: Tả CÂY

Nhiều người làng Sán Dìu ở vùng Thanh Lanh (Bình Xuyên) xưa có trò chơi “Tả cây” (có nghĩa là “Đánh gà”).

Con gà làm bằng gỗ tiện tròn bằng quả bóng bàn. Có thể có từ 5 đến 10 người cùng chơi, mỗi người cầm một cái gậy dài hơn một mét bằng tre hoặc bằng gỗ. Đào một cái lỗ bằng cái bát con ở giữa bãi chơi để “Con gà” dưới lỗ. Người đứng cái cầm gậy đẩy con gà ra khỏi lỗ. Những người khác dùng gậy hổi gà vào lỗ. Người đứng cái vừa dùng gậy hổi và đi vừa phải để ý đỡ đòn kéo gậy của người khác đập trượt vào chân mình. Người nào đứng cái giỏi giữ cái lâu nhất không có gà lọt xuống được coi là thắng cuộc. Khi để “gà” lọt xuống lỗ thì người “cái” phải làm “con” để người vừa hổi gà xuống lỗ được đứng cái

9. trò chơi dân gian thi thổi cơm

Trong dịp lễ hội, một số làng ở miền Bắc và miền Trung Việt Nam có tổ chức thổi cơm thi. Cuộc thi thổi cơm ở từng nơi có những luật lệ, nét đặc trưng riêng như nấu cơm trên thuyền, nấu cơm trông trẻ, vừa đi vừa nấu cơm...

Thi nấu cơm ở hội Thị Cầm (Từ Liêm – Hà Nội)

Cuộc thi nhằm diễn lại tích của Phan Tây Nhạc, vị tướng thời vua Hùng thứ 18, đã rèn luyện cho quân sĩ thực hành một cách thành thạo, đặc biệt là nấu được cơm ăn trong điều kiện khó khăn.

* Thẻ lệ cuộc thi: nguyên liệu là thóc, sẵn cùi, chưa có lửa, chưa có nước. Các đội phải làm gạo, tạo ra lửa, đi lấy nước về nấu cơm. Cuộc thi có ba bước: thi làm gạo; tạo lửa, lấy nước và thổi cơm.

Mỗi nhóm 10 người (cả nam và nữ), họ tự xay thóc, giã gạo, dần sàng, lấy lửa, lấy nước và nấu cơm.

Bước 1, thi làm gạo: sau hồi trống lệnh, các đội đổ thóc vào xay, giã, dần sàng. Giáp nào có được gạo trắng trước nhất là thắng cuộc.

Bước 2, thi kéo lửa và lấy nước: Lấy lửa từ hai thanh nửa già cọ vào nhau (khó nhất là khâu này), áp bụi nhùi rơm khô vào cho bén lửa. Người lấy nước cách đó khoảng 1km, nước chứa sẵn vào 4 cái be bằng đồng, đợi người đến lấy mang về. Giáp nào lấy được lửa trước và lấy nước về đích trước thì giáp đó thắng cuộc.

Bước 3, nấu cơm: giáp nào thổi được cơm chín dẻo, ngon và xong trước thì thắng cuộc. Cơm của giáp đó được dùng để cúng thần.

Thi nấu cơm ở hội làng Chuông (Hà Tây)

Cuộc thi của nữ: Người dự thi thực hiện trong một vòng tròn đường kính 1,5m. Quy ước là vừa thổi cơm vừa phải giữ một đứa trẻ chừng 7 – 8 tháng tuổi (không phải là con đẻ của người dự thi) và canh chừng một con cóc không để nó nhảy ra khỏi vòng tròn. Lửa lấy từ bụi nhùi rơm, nhóm cùi, đặt bếp, trông đứa trẻ không được khóc và con cóc. Thời gian là cháy hết một nén hương. Cơm chín trước, dẻo ngon hơn là người thắng cuộc.

Cuộc thi của nam: Bếp đặt sẵn bên bờ một cái ao hay bờ đầm. Mỗi người dự thi một bếp. Sau hồi trống lệnh, các chàng trai bước xuống một cái thuyền nan, bơi bằng tay sang bờ bên kia, áp thuyền vào bờ và thực hiện hết thảy các việc trên thuyền bông bênh. Tay ướt vẫn phải đánh lửa, thổi nấu và giữ thuyền ổn định. Ai thổi được nồi cơm thơm dẻo ngon, xong trước là người thắng cuộc.

Thi nấu cơm ở hội Từ Trọng (Hoàng Hóa – Thanh Hóa)

Người dự thi ngồi trên thuyền thúng tại một đầm rộng, lộng gió. Mỗi người một thuyền, kiềng, rơm ẩm, bã mía tươi và trang bị khác giống nhau. Sau hiệu lệnh, các thí sinh đưa thuyền rời bờ ra giữa đầm. Thuyền bông bênh, gió lộng, cùi lửa lại khó cháy, thậm trí có lần bị mưa phùn gió bắc. Kết thúc cuộc thi ai có nồi cơm hoặc chõ xôi chín dẻo, ngon là người thắng cuộc.

Thi nấu cơm ở hội Hành Thiện (Nam Định)

Cuộc thi dành cho nam. Mỗi nhóm hai người, xếp thành hàng ngang. Một người buộc cành tre dài, dẻo dọc theo sống lưng ngọn cao hơn đầu, niêu đất có sẵn gạo và nước để nấu cơm treo trên ngọn cần về phía trước, người kia lo cùi lửa và đun nấu.

Sau hiệu lệnh, người nấu phải tạo lửa từ hai thanh nửa già, sau đó châm lửa vào cây đuốc lơ dưới đáy niêu cơm. Cả hai người đều cùng phải bước đi quanh sân đình. Hết tuần hương là lúc kết thúc cuộc thi. Nhóm nào có cơm chín dẻo, ngon là người thắng cuộc.

10. Trò chơi: ĐÁNH QUAY

Đánh quay là trò chơi dành cho con trai. Chơi thành nhóm từ 2 người trở lên, nếu đông có thể chia thành nhiều nhóm. Một người cũng có thể chơi quay, nhưng nếu chơi nhiều người và có nhiều người ở ngoài cổ vũ thì sẽ sôi nổi và hấp dẫn hơn nhiều.

Đồ chơi là con quay bằng gỗ hay sừng hình nón cụt, có chân bằng sắt. Dùng một sợi dây, quấn từ

dưới lên trên rồi cầm một đầu dây thả thật mạnh cho quay tít. Con quay của ai quay lâu nhất, người đó được. Có thể dùng một con quay khác bỏ vào con quay đang quay mà nó vẫn quay thì người chủ của con quay đó được nhất.

11. trò chơi dân gian đánh quay

Trò chơi dành cho con gái. Số người chơi 2-5 người. Đồ chơi gồm có 10 que nhỏ và một quả tròn nặng (quả cà, quả bóng nhỏ...), ngày nay các em thường chơi bằng quả bóng tennis.

Cầm quả ở tay phải tung lên không trung và nhặt từng que. Lặp lại cho đến khi quả rơi xuống đất là mất lượt. Chơi từ bàn 1 (lấy một que một lần tung) bàn 2 (lấy hai que một lần) cho đến 10, vừa nhặt quả chuyền vừa hát những câu thơ phù hợp với từng bàn. Một mốt, một mai, con trai, con hén,... Đôi tôi, đôi chị... Ba lá đa, ba lá đề v.v. Hết bàn mười thì chuyền bằng hai tay: chuyền một vòng, hai vòng hoặc ba vòng... và hát: “Đầu qua, quá giang, sang sông, trồng cây, ăn quả, nhà hột...” khoảng 10 lần là hết một bàn chuyền, đi liền mấy ván sau và tính điểm được thua theo ván.

Khi người chơi không nhanh tay hay nhanh mắt để bắt được bóng và que cùng một lúc sẽ bị mất lượt, lượt chơi sẽ chuyển sang người bên cạnh.

Chơi chuyền làm người ấm lên và rất vui. Thường trong suốt mùa hè hoặc mùa thu, các cô gái nhỏ chơi chuyền ở khắp mọi nơi, dưới bóng cây hay ở sân nhà...

12. Trò chơi: THI ĐIỀU SÁO

Điều sáo là một trò chơi phổ biến ở Việt Nam. Hàng năm ở một số vùng có tổ chức cuộc thi điều sáo như trong hội đèn Hùng ở thôn Cổ Tích, Lâm Thao, Phú Thọ. Đây là những chiếc điều thật lớn, bề ngang có khi đến một sải ruỗi tay và có mang một hoặc nhiều chiếc sáo.

Khung điều làm bằng cật tre, giấy phất vào điều bằng gậy. Điều thả bằng dây mây hay dây thép nhỏ. Sáo điều có 3 loại chính phân theo tiếng kêu: sáo công, tiếng kêu vang như tiếng công thu quân; sáo đầu, tiếng kêu than như tiếng lời than; sáo còi, tiếng kêu the thé như tiếng còi.

Thi điều sáo, Ban giám khảo có thể chấm theo tiếng sáo, nhưng trước tiên bao giờ cũng phải xem điều có lên bổng, dây điều căng hay võng, nhất là lúc ở trên không điều có lắc lư đảo ngang đảo dọc hay không.

13. Trò chơi: Ô ĂN QUAN

Vẽ một hình chữ nhật được chia đôi theo chiều dài và ngăn thành 5 hàng dọc cách khoảng đều nhau, ta có được 10 ô vuông nhỏ. Hai đầu hình chữ nhật được vẽ thành 2 hình vòng cung, đó là 2 ô quan lớn đặc trưng cho mỗi bên, đặt vào đó một viên sỏi lớn có hình thể và màu sắc khác nhau để dễ phân biệt hai bên, mỗi ô vuông được đặt 5 viên sỏi nhỏ, mỗi bên có 5 ô.

Hai người hai bên, người thứ nhất đi quan với nắm sỏi trong ô vuông nhỏ tùy vào người chơi chọn ô, sỏi được rải đều chung quanh từng viên một trong những ô vuông cả phần của ô quan lớn, khi đến hòn sỏi cuối cùng ta vẫn bắt lấy ô bên cạnh và cứ thế tiếp tục đi quan (bỏ những viên sỏi nhỏ vào từng ô liên tục). Cho đến lúc nào viên sỏi cuối cùng được dừng cách khoảng là một ô trống, như thế là ta chấp ô trống bắt lấy phần sỏi trong ô bên cạnh để nhặt ra ngoài. Vậy là những viên sỏi đó đã thuộc về người chơi, và người đối diện mới được bắt đầu.

Đến lượt đối phương đi quan cũng như người đầu tiên, cả hai thay phiên nhau đi quan cho đến khi nào nhất được phần ô quan lớn và lấy được hết phần của đối phương. Như thế người đối diện đã thua hết quan.

Hết quan tàn dân, thu quân kéo về. Hết ván, bày lại như cũ, ai thiếu phải vay của bên kia. Tính thắng thua theo nợ các viên sỏi.

Quan ăn 10 viên sỏi. Cách chơi ô ăn quan được nói lên rất đơn giản nhưng người chơi ô ăn quan đã giỏi thì việc tính toán rất tài tình mà người đối diện phải thua cuộc vì không còn quan (sỏi) bên phần mình để tiếp tục cuộc chơi...

14. Trò chơi: MÈO ĐUỔI CHUỘT

Trò chơi gồm từ 7 đến 10 người. Tất cả đứng thành vòng tròn, tay nắm tay, giơ cao lên qua đầu. Rồi bắt đầu hát.

Mèo đuổi chuột

Mời bạn ra đây

Tay nắm chặt tay

Đứng thành vòng rộng

Chuột luôn lỗ hồng

Mèo chạy đằng sau

Thế rồi chú chuột lại đóng vai mèo

Cố chạy theo, bác mèo hóa chuột

Một người được chọn làm mèo và một người được chọn làm chuột. Hai người này đứng vào giữa vòng tròn, quay lưng vào nhau. Khi mọi người hát đến câu cuối thì chuột bắt đầu chạy, mèo phải chạy đằng sau. Tuy nhiên mèo phải chạy đúng chỗ chuột đã chạy. Mèo thắng khi mèo bắt được chuột. Rồi hai người đổi vai trò mèo chuột cho nhau. Trò chơi lại được tiếp tục.

15. Trò chơi: RỒNG RẦN LÊN MÂY

Một người đứng ra làm thầy thuốc, những người còn lại sắp hàng một, tay người sau nắm vạt áo người trước hoặc đặt trên vai của người phía trước. Sau đó tất cả bắt đầu đi lượn qua lượn lại như con rắn, vừa đi vừa hát:

Rồng rần lên mây

Có cây lúc lắc

Hỏi thăm thầy thuốc

Có nhà hay không?

Người đóng vai thầy thuốc trả lời:

– Thầy thuốc đi chơi ! (hay đi chợ, đi câu cá, đi vắng nhà... tùy ý mà chế ra).

Đoàn người lại đi và hát tiếp cho đến khi thầy thuốc trả lời:

– Có !

Và bắt đầu đối thoại như sau : Thầy thuốc hỏi:

– Rồng rần đi đâu?

Người đứng làm đầu của rồng rần trả lời:

– Rồng rần đi lấy thuốc để chữa bệnh cho con.

– Con lên mấy ?

– Con lên một

– Thuốc chẳng hay

- Con lên hai.
- Thuốc chẳng hay.

.....
Cứ thế cho đến khi:

- Con lên mười.
 - Thuốc hay vậy.
- Kể đó, thì thầy thuốc đòi hỏi:
- + Xin khúc đầu.
 - Những xương cùng xẩu.
 - + Xin khúc giữa.
 - Những máu cùng me.
 - + Xin khúc đuôi.
 - Tha hồ mà đuổi.

Lúc đó thầy thuốc phải tìm cách làm sao mà bắt cho được người cuối cùng trong hàng. Ngược lại thì người đứng đầu phải dang tay chạy, cố ngăn cản không cho người thầy thuốc bắt được cái đuôi của mình, trong lúc đó cái đuôi phải chạy và tìm cách né tránh thầy thuốc. Nếu thầy thuốc bắt được người cuối cùng thì người đó phải ra thay làm thầy thuốc. Nếu đang chơi dăng co giữa chừng, mà rồng rắn bị đứt ngang thì tạm ngừng để nối lại và tiếp tục trò chơi.

16. Trò chơi: NÉM CÒN

Với người Việt cổ xưa, trò chơi này thường dành cho giới nữ, con nhà quý phái, xưa kia là các my nương, con gái Lạc hầu, Lạc tướng. Đối với các dân tộc Mường, Tày, Hmông, Thái... ném còn là trò tin ngưỡng hấp dẫn nhất của trai gái trong dịp hội xuân.

Quả “còn” hình cầu to bằng nắm tay trẻ nhỏ, được khâu bằng nhiều múi vải màu, bên trong nhồi thóc và hạt bông (thóc nuôi sống con người, bông cho sợi dệt vải). Quả còn có các tua vải nhiều màu trang trí và có tác dụng định hướng trong khi bay. Sân ném còn là bãi đất rộng, ở giữa chôn một cây tre (hoặc vầu) cao, trên đỉnh có “vòng còn” hình tròn (khung còn), khung còn một mặt dán giấy đỏ (biểu tượng cho mặt trời), mặt kia dán giấy vàng (biểu tượng cho mặt trăng). Cả mặt giấy là biểu tượng cho sự trinh trắng của người con gái. Người chơi đứng đối mặt với nhau qua cây còn, ném quả còn lọt qua vòng còn trên đỉnh cột là thắng cuộc.

Mở đầu cuộc chơi là phần nghi lễ, thầy mo dâng hai quả còn làm lễ giữa trời đất, cầu cho bản làng yên vui, mùa màng tươi tốt, nhà nhà no ấm. Sau phần nghi lễ, thầy mo cầm hai quả còn đã được “ban phép” tung lên cho mọi người tranh cướp, khai cuộc chơi ném còn năm đó. Các quả còn khác của các gia đình lúc này mới được tung lên như những con chim én.

Trước khi khép hội, thầy mo rạch quả còn thiêng (đã được ban phép) lấy hạt bên trong, tung lên để mọi người cùng hứng lấy vận may. Người Tày quan niệm hạt giống này sẽ mang lại mùa màng bội thu và may mắn, vì nó đã được truyền hơi ấm của những bàn tay nam nữ (âm – dương). Ném còn làm cho người trong cuộc hào hứng, người đứng ngoài hò reo cổ vũ khiến không khí cuộc chơi rất sôi nổi, hấp dẫn. Ném còn là trò chơi không những thu hút nam nữ thanh niên mà nhiều người lớn tuổi cũng rất thích. Trò vui này mang ý nghĩa phồn thực, cầu mong giao hoà âm – dương, mùa màng tươi tốt.

17. Trò chơi: THI THƠ

Hàng năm, ở một số vùng có tổ chức hội thi thơ như ở Hoa Lư (Ninh Bình) và Yên Đỗ (Hà Nam). Vùng Hoa Lư, Ninh Bình, có phong cảnh nên thơ, hùng vĩ. Hàng năm nhân ngày hội đền vua Đinh, để giữ gìn nếp xưa và khuyến khích dân chúng trên đường văn học, dân làng mở hội thi thơ, không những riêng cho dân sở tại mà còn cho tất cả những ai văn hay chữ tốt, muốn được giải và muốn được tiếng tăm với mọi người.

Đề thơ tùy ban tổ chức lựa chọn. Giải thưởng thường chỉ được mấy vuông nhiều điều, gói chè, mười quả cau. Những người được giải hãnh diện về thơ hơn vì giải. Hàng năm có 3 giải thưởng cho cuộc thi này, vì ban giám khảo gồm các tay văn học nổi tiếng trong vùng. Có khi Ban tổ chức mời cả những bậc đại khoa có danh chấm giải. Ngày xưa, thường vị tuần phủ chủ tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng chấm thơ.

Hàng năm làng Yên Đỗ (Hà Nam) tổ chức cuộc thi thơ vào 24 tháng Chạp, nhân phiên chợ Đồng. Buổi sáng hôm đó, cuộc thi văn thơ đã được các bô lão trong làng tổ chức tại ngôi đình cạnh chợ. Văn sĩ khắp nơi đến tụ tập ở Tường Đền để dự cuộc thi thơ. Các vị khoa mục làng Yên Đỗ và các làng gần đó làm giám khảo. Thí sinh nào trúng giải thưởng sẽ được hoan hô và được ban thưởng phần thưởng rất hậu. Thật là cuộc thi tao nhã và hào hứng với mục đích khuyến khích thí sinh dùi mài kinh sử, tranh ngôi đoạt giáp sau này.

Sau cuộc thi, những người trúng giải được nếm rượu ở Tường Đền với các bô lão trong làng.

18. Trò chơi: THI DƯA HẤU

Làng Thổ Tang, Vĩnh Tường, Phú Thọ, có tục thi dưa hấu. Vào khoảng thượng tuần tháng ba âm lịch hàng năm, hội đồng kỳ mục họp với các bô lão để quyết định ngày hái dưa, gọi là ngày xuống đồng, thường là ngày 25 tháng ba.

Từ 5 giờ sáng ngày xuống đồng, trống mõ và tù và báo hiệu khắp làng. Nghe tiếng báo hiệu, các gia đình mới ra ruộng hái dưa. Nếu ai tự hái trước sẽ bị phạt rất nặng, nếu là chủ ruộng, làng phạt tiền, còn nếu là kẻ trộm, làng sẽ cùm ngay trước sân đình. Dưa hái xong các chủ điền đích thân chọn những quả dưa già, to đen ra trình làng. Tại đây hội đồng giám khảo sẽ xét dưa theo các tiêu chuẩn: giống tốt, đẹp mã, già, đầy đặn, bỏ ra đỏ tươi vàng lại nhiều cát. Có hai đợt chấm thi dưa: đợt một, chọn những quả dưa đẹp, dưa già, đầy đặn, đợt hai dưa lên cân. Dưa được xếp thành hạng nhất và hạng hai.

Dưa hạng nhất được rửa sạch cúng thần ở đình, tên chủ dưa được loan truyền cho dân làng rõ. Dân làng tin rằng, chủ điền nào có dưa được chọn cúng thần, ngoài vinh dự ra, cả năm đó sẽ làm ăn phát đạt.

19. Trò chơi: THI THẢ CHIM

Chim Bò câu được là biểu tượng cho hoà bình – tự do nên thường được gọi là chim Hoà bình. Dựa vào những đặc tính ấy của chim. Từ lâu, ông cha ta đã sáng tạo một lối chơi dân gian tao nhã: thi thả chim bồ câu. Tương truyền, thú chơi này xuất hiện từ thời Lý.

Bồ câu là loài chim có khả năng định hướng tốt, dù xa nhà cũng tìm được về tổ ấm trừ khi gặp gió bão, chúng có tính hợp quần cao, sống theo đàn, chung thủy và nghĩa tình.

Hàng năm có đến hàng chục hội thi thả chim câu thường được tổ chức vào hai mùa: mùa hạ (tháng 3-4 âm lịch) và mùa thu (tháng 7-8 âm lịch). Khu vực trung tâm hội thi thuộc Châu thổ sông Hồng kéo dài từ 2 bên bờ sông Đuống đến một phần tỉnh Vĩnh Phúc, Bắc Ninh (Đa Phúc, Sóc Sơn, Đông Anh, Gia Lâm, Tiên Sơn, Yên Phong). Hội thi còn diễn ra ở một số nơi phía Tây Hà Nội như Tây Tựu, Đan Phượng, Hoài Đức.

Từ xưa các cụ đã định ra tiêu chuẩn thi thả chim câu bay rất nghiêm ngặt. Cả đàn bay chặt chẽ, cự ly đều, không tách rời đàn, vòng lượn hẹp và tròn, bay cao, trụ hướng thẳng đứng lên. Khi mắt thường nhìn lên thấy cả đàn thấy cả đàn chụm thành một vòng tròn nhỏ không thấy vỡ cánh rồi tìm hướng bay về tổ. Lúc đó đàn chim được vào “trông thượng” để xét giải.

Vậy mà cái thú chơi chim lành mạnh thanh nhã lúc nông nhàn, hội hè đình đám, biểu tượng khát vọng của tự do, ca ngợi đức tính của đoàn kết, chung thủy vẫn cuốn hút nhiều người, nhiều nơi ở mọi lứa tuổi.

20. Trò chơi: ĐÁNH ROI MÚA MỘC

Roi bằng tre vót nhẵn và dẻo, đầu bịt vải đỏ, còn một đoạn bằng tre sơn đỏ. Các đấu thủ đấu tay đôi với nhau: vừa dùng roi để đánh, dùng một để đỡ, ai đánh trúng địch thủ vào chỗ hiểm và đánh trúng nhiều thì thắng, thường đánh trúng vào vai và sườn mới được nhiều điểm. Các hội lễ ở miền Bắc thường được tổ chức thi đấu vào những ngày đầu tháng giêng.

21. Trò chơi: NHÚN ĐU

Trong các ngày hội, các làng thôn thường trồng một vài cây đu ở giữa thửa ruộng gần đình để trai gái lên đu với nhau.

Cây đu được trồng bởi bốn, sáu hay tám cây tre dài vững chắc để chịu đựng được sức nặng của hai người cùng với lực đẩy quán tính. Hai cây tre làm cần đu nhỏ vừa tay cầm.

Lên đu có thể là một hay hai người. Càng nhún mạnh, đu càng lên cao, cần đu đưa lên vun vút, bên nọ sang bên kia. Cần đu lên ngang với ngọn đu là hay nhất, nhiều khi đu bay ngang ngọn đu một vòng.

Nhiều nơi treo giải thưởng ở ngang ngọn đu để người đu giật giải. Nhún đu cũng là một sinh hoạt giao đãi tình cảm của trai gái.

22. Trò chơi: KÉO CO

Tục kéo co ở mỗi nơi có những lối chơi khác nhau, nhưng bao giờ số người chơi cũng chia làm hai phe, mỗi phe cùng dùng sức mạnh để kéo cho được bên kia ngã về phía mình.

Có khi cả hai bên đều là nam, có khi bên nam, bên nữ. Trong trường hợp bên nam bên nữ, dân làng thường chọn những trai gái chưa vợ chưa chồng.

Một cột trụ để ở giữa sân chơi, có dây thừng buộc dài hay dây song, dây tre hoặc cây tre, thường dài khoảng 20m căng đều ra hai phía, hai bên xúm nhau nắm lấy dây thừng để kéo. Một vị chức sắc hay bô lão cầm trịch ra hiệu lệnh. Hai bên ra sức kéo, sao cho cột trụ kéo về bên mình là thắng. Bên ngoài dân làng cổ vũ hai bên bằng tiếng “đô ta”, “cố lên”.

Có nơi người ta lấy tay người, sức người trực tiếp kéo co. Hai người đứng đầu hai bên nắm lấy tay nhau, còn các người sau ôm bụng người trước mà kéo. Đang giữa cuộc, một người bên nào bị đứt dây là thua bên kia. Kéo co cũng kéo ba keo, bên nào thắng liền ba keo là bên ấy được.

23. Trò chơi: ĐÁU VẬT

Đấu vật rất phổ biến ở nhiều hội xuân miền Bắc và miền Trung. Trong hội làng Mai Động (Hà Nội) có thi vật ở ngay trước bãi đình làng. Các đô vật ở các nơi kéo về dự giải rất đông. Làng treo giải vật gồm nhất, nhì, ba và nhiều giải khác.

Trong lúc vật, các đô vật cời trần và chỉ đóng một cái khố cho kín hạ bộ. Cởi trần cốt để đôi bên không thể nắm áo, nắm quần nhau gây lợi thế cho mình được. Khố các đô vật phần nhiều bằng lụa, nhiều màu. Trước khi vào vật, hai đô vật lễ vọng vào trong đình.

Cuộc thi bắt đầu, các đô vật lên lễ đài. Sau một hồi khua chân múa tay để rình miếng nhau, họ mới xông vào ôm lấy nhau. Họ lừa nhau, dùng những miếng để vật ngửa địch thủ. Với miếng vỗ nằm bò, có tay đô vật nằm lì mặc cho địch thủ đẩy mình, rồi bất thần họ nhóm đứng dậy để phản công.

Thường thì giải ba được vật trước, rồi đến giải nhì và sau cùng là giải nhất. Mỗi một giải vật xong, người chúng giải được làng đốt mừng một bánh pháo.

24. Trò chơi: VẬT CÙ

Trò vật cù: trên một khoảng sân, thường có khoảng 14 thanh niên trai tráng chia hai bên cời trần, đóng khố, tìm cách lừa nhau để ôm cho được quả bóng bằng củ chuối gọt nhẵn chạy về bỏ vào chuồng (lỗ nhỏ được đào theo hình vuông hoặc tròn, gần như là vừa khít với quả cù) đối phương thì là thắng cuộc.

Quả cù được làm từ gốc chuối, đặc biệt thích hợp là gốc chuối hột loại lớn, đào lên lấy củ. Dùng dao sắc đẽo củ chuối thành hình tròn có đường kính cỡ 30cm, trọng lượng 5 – 7kg là có quả cù đảm bảo yêu cầu. Quả cù phải sạch nhựa và có độ dẻo cần thiết, bởi nó thường xuyên bị giành giật, quăng ném mạnh dễ vỡ trong khi chơi. Vì vậy, quả cù sau khi lọc dẻo xong, được luộc qua nước sôi, vớt ra phơi nắng khá kỹ. Lúc này quả cù có màu sẫm và rất dẻo, không bị nứt vỡ khi chơi. Sân chơi cù thường là những sân cát bên bờ sông hay trong làng, chiều dài độ 50m, ngang độ 25m. Có ba hình thức chơi cù: cù gôn, cù đẩy và cù nước. Cả ba lối chơi này đều có chung hình thức tính điểm và bố trí giống nhau, ở hai đầu sân của mỗi bên là hai chiếc sọt đan bằng nan tre, nửa cao 1,5m, đường kính 50cm (cù gôn, cù nước), hay đào một hố sâu rộng 50 x 50cm (cù đẩy). Bên nào giành và đưa được cù vào sọt (hay vào hố) của đối phương được một điểm. Để đưa được quả cù vào đích cũng không phải dễ dàng gì bởi phải giành giật, tranh cướp quyết liệt, bên nào cũng tìm mọi cách nhằm cản phá đối phương đưa cù vào sọt (hố) của mình. Hội vật cù vì thế rất sôi nổi, hào hứng, cuốn hút mọi người.

Mỗi cuộc chơi không qui định cụ thể, số người tham gia mỗi bên cũng không hạn chế. Có khi hội vật cù lên đến đỉnh điểm, đàn ông trai tráng trong làng đều hăng hái vào cuộc không kể tuổi tác, lúc ấy thường là vào dịp Tết Nguyên đán. Người tham gia vật cù đều cời trần đóng khố. Để phân biệt người của hai đội, ban tổ chức qui định màu sắc của khố hay dải khăn màu vắn trên đầu. Tuy từ xưa không có một điều luật cụ thể, nhưng trong hội vật cù không hề có lối chơi thô bạo, ác ý. Rất quyết liệt nhưng cũng rất trong sáng. Kết thúc cuộc chơi, đội nào có số lần đưa cù vào đích của đối phương nhiều hơn là đội thắng. Giải thưởng chỉ mang tính tượng trưng, danh dự. Ở hội

cù, người các làng xem và cổ vũ rất đông, hò reo, đánh trống chiêng cuồng nhiệt cổ vũ cho đội nhà và tán thưởng những đường chạy cù ngoạn mục...

25. Trò chơi: BỊT MẮT BẮT DÊ

Trẻ con từ 6 đến 15 tuổi hay chơi trò bịt mắt bắt dê. Một người xung phong để mọi người bịt mắt lại bằng một chiếc khăn để không nhìn thấy, những người còn lại đứng thành vòng tròn quanh người bị bịt mắt.

Mọi người chạy xung quanh người bị bịt mắt đến khi nào người đó hô “bắt đầu” hoặc “đứng lại” thì tất cả mọi người phải đứng lại, không được di chuyển nữa. Lúc này người bị bịt mắt bắt đầu lần đi xung quanh để bắt được ai đó, mọi người thì cố tránh để không bị bắt và tạo ra nhiều tiếng động để đánh lạc hướng. Đến khi ai đó bị bắt và người bị bịt mắt đoán đúng tên thì người đó sẽ phải ra “bắt dê”, nếu đoán sai lại bị bịt mắt lại và làm tiếp.

Có ai đó muốn ra chơi cùng thì phải vào làm luôn, người đang bị bịt mắt lúc này được ra ngoài hoặc là phải ẩn tù tì xem ai thắng.

26. Trò chơi: KÉO CƯA LỪA XỄ

Hai người ngồi đối diện nhau, cầm chặt tay nhau. Vừa hát vừa kéo tay và đẩy qua đẩy trông như đang cưa một khúc gỗ ở giữa hai người.

Mỗi lần hát một từ thì lại đẩy hoặc kéo về một lần. Bài hát có thể là:

Kéo cưa lừa xẽ
Ông thợ nào khỏe
Về ăn cơm vua
Ông thợ nào thua
Về bú tí mẹ
Hoặc:
Kéo cưa lừa xẽ
Làm ít ăn nhiều
Năm đâu ngủ đây
Nó lấy mất của
Lấy gì mà kéo

27. Trò chơi: CUỐP CẦU

Trò tung cầu, cướp cầu là một trò chơi mang tính nghi lễ (hoặc phong tục) mang tính bắt buộc ở nhiều lễ hội. Tùy từng địa phương có quy định, cách chơi hay tên gọi khác nhau.

Đây cũng là một hoạt động tín ngưỡng trong nghi thức cầu mùa của cư dân nông nghiệp, tín ngưỡng sùng bái giới tự nhiên.

Quả cầu bằng gỗ tròn, có khi là quả bưởi hay quả dừa (đối với những địa phương có tục cướp cầu nước). Tùy địa phương có cầu to hay nhỏ. Trước khi đưa cầu ra cướp phải qua nghi lễ trình Thánh.

Sau khi thực hiện xong các nghi thức tế lễ, quả cầu được tung ra sân đình. Hai nhóm thanh niên đại diện cho hai nhóm cộng đồng, tất cả đều mình trần đóng khố khác màu. Cuộc tranh cướp diễn ra rất quyết liệt. Bên ngoài trống thúc liên hồi, tiếng hò reo cổ vũ náo nhiệt cả sân đình. Nhiều người bị trượt chân ngã, người thì nhanh nhẹn bật lên đón bắt rồi chuyển ngay cho người khác... cuộc chơi rất sôi động.

Một bên cướp cầu để ném vào một cái hố đào sẵn bên hướng đông, nhóm bên kia cướp cầu để ném vào hố hướng tây. Bên nào cướp được cầu và ném vào hố của bên kia nhiều lần là bên thắng cuộc. Cũng có nơi cầu được ném vào một hố ở giữa sân đình hay ném vào một cái giỏ không đáy treo trên cây, bên nào ném vào giỏ của bên kia trước thì bên đó thắng cuộc. Có nơi quy ước bên nào ném vào giỏ của bên mình trước thì bên đó thắng cuộc.

28. Trò chơi: KÉO CHỮ

Trò chơi kéo chữ phát triển ở vùng Hoà Lư, Tam Điệp (Ninh Bình). Một đội kéo chữ có 32 con trai dưới 15 tuổi mặc quần xanh, áo trắng có nẹp đỏ, chân quần xà cạp, tay cầm gậy dài 1,2m cuốn giấy màu và ở trên đầu gậy có gù sặc sỡ.

Tất cả được chia làm hai dãy, mỗi dãy có một người cầm đầu (tổng cờ tiền) và một người đứng cuối (tổng cờ hậu). Tổng cờ phải chọn những người có mặt mũi khôi ngô, mặc quần trắng, áo the đầu đội khăn xếp, thắt lưng ba múi, tay cầm cờ thần vuông.

Vào cuộc kéo chữ, theo tiếng trống của người tiểu cảnh, hai cánh quân dàn ra dưới sự hướng dẫn của các tổng cờ để xếp thành các chữ khác nhau. Các tổng cờ vừa dẫn quân vừa múa hát, làm cho không khí rất sôi nổi và náo nhiệt. Đội quân theo tổng cờ chạy theo hình xoáy ốc với những động tác phức tạp, lần lượt các chữ được hiện ra (chữ Hán hoặc Nôm) “Thái bình”, “Thiên phúc”, “Xuân hoà khả lạc”, “Quốc thái dân an”...

29. Trò chơi: ĐUA THUYỀN

Từ xa xưa ở Việt Nam đã có đua thuyền. Đua thuyền ở nhiều nơi không phải là trò thi tài mà là hành vi thực hiện một nghi lễ với thủy thần, xuất phát từ tục cầu nước của cư dân nông nghiệp – tín ngưỡng phồn thực.

Có nơi cuộc thi chỉ có hai thuyền (Đào Xá – Phú Thọ), một chài “đực” mang hình chim ở mũi thuyền, chài kia là “cái” mang hình cá. Hai biểu tượng đối ứng giao hoà âm – dương (chim trên cao, dương – cá dưới nước, âm); khô – ướt (thuyền và nước); thuyền trôi, mái chèo khuấy nước nhằm “đánh thức thủy thần” và cuộc đua ấy chỉ thực hiện vào ban đêm, đèn dạng sáng thì kết thúc. Cuộc đua thuyền của cư dân miền biển thì lại mang ý nghĩa cầu ngư. Có địa phương tổ chức đua thuyền để tưởng niệm các anh hùng giỏi về thủy chiến...

Ngày nay, đua thuyền là một nội dung quan trọng trong chương trình của rất nhiều lễ hội từ Bắc chí Nam, nhất là các địa phương có sông hồ hoặc gần biển. Cuộc đua thuyền hiện nay ở nhiều địa phương không đơn thuần là một hoạt động tín ngưỡng như buổi ban đầu mà đã trở thành sự kiện thể thao hấp dẫn có quy mô lớn, thu hút nhiều đối tượng tham gia. Đua thuyền đã có thêm sứ mệnh của cuộc thi tài và biểu dương sức mạnh tập thể.

30. Trò chơi: CHƠI HÓP

Chơi hóp là một trong những trò chơi trong dân gian Ninh Hòa mà tôi xin ghi lại để cống hiến quý bạn đồng hương ít nhiều đã có một thời trải qua trong thời niên thiếu tại quê hương mến yêu. Để bắt đầu trò chơi, tùy theo cách chia bắt cặp hoặc chơi lẻ từng người, bao nhiêu người chơi cũng được, ăn thua hoặc bằng tiền, hoặc hình, hoặc bịch thuốc lá...v.v..., tùy theo điều kiện và giao kèo sẵn có.

Cách chơi:

Vẽ một hình chữ nhật, dài rộng tùy thích không cần kích thước. Chúng ta cần một cục gạch thẻ nguyên và nửa cục gạch thẻ khác được kê sát và nằm giữa lần mức của cạnh (hay một đầu) của hình chữ nhật. Hai cục gạch này được cấu trúc sao cho nửa cục gạch dựng đứng (điểm tựa) và cục gạch nguyên vẹn được gát lên đầu tựa của nửa cục gạch kia. Như vậy, chúng ta có đuôi của cục gạch nguyên chạm mặt đất, đầu đưa lên trời, chính giữa tựa trên đầu của “nửa cục gạch” kia tạo thành một mặt dốc để khởi động vận chuyển tròn của đồng tiền các (hòn chì). Đến đây, chúng ta có mái xuôi (mặt dốc) giống hình của một đòn bẩy.

Tiếp tục thiết bị, chúng ta gạch một đường thẳng kẻ từ đường giao tuyến của mặt dốc (của cục gạch nguyên) và mặt đất (mái xuôi) dài khoảng 5 tấc và cứ cách 1 tấc gạch 1 lần mức ngang dành cho những người bị hóp mang đồng tiền các (hòn chì) lên đặt ở mức ngang đó: “có thể bị hóp 1,2,3 ..v..v..”

Trước khi chơi, người chơi thi tranh đua để đi sau cùng bằng cách dùng đồng bạc các hoặc viên ngói bể được đập và mài tròn đến khi có diện tích (kích thước) bằng (hay vừa) đồng tiền mà người chơi gọi là hòn chì dùng để thi đua tranh giành phần thắng. Người chơi cầm hòn chì thẳng đứng khảy (khởi động chạy tròn) mạnh nhẹ tùy ý xuống dốc xuôi của cục gạch, sao cho hòn chì chạy và ngã dừng gần mức càng tốt, cán mức thì càng tốt hơn. Như vậy, người chơi có thể tranh giành đi sau cùng nhưng đừng để hòn chì lăn ra khỏi mức thì thua.

Thi xong người chơi đi theo thứ tự, nghĩa là người nào khảy hòn chì chạy ra ngoài mức đi trước, xa mức đi kế và gần mức đi sau cùng... Người thua cuộc thì được đi đầu tiên, khảy hòn chì xuống viên gạch (mặt xuôi) để cho nó lăn xuống mức dưới; phiên người kế tiếp cố gắng khảy hòn chì, chạy xa hơn người đi trước thì tốt, cứ như thế chúng ta thay phiên lần lượt đi, cố gắng đi xa hơn mấy người trước, đừng để hòn chì chạy ra khỏi mức phía trước gọi là hóp, có khi bị hóp 2,3,4 ..v...v...

Khi chơi người chơi bắt bô và tìm cách cứu bô. Khi hòn chì của bạn khảy thua phe khác, ta có quyền xô dịch viên gạch xéo qua góc này hoặc góc khác với mục đích là để khảy hòn chì không theo đường thẳng chính diện (trục chỉ song song với hai cạnh bên của hình chữ nhật) mà chạy xéo góc hơn bạn mình, thua người bắt bạn mình, như vậy gọi là “xỉa tiền”.

Người thắng cuộc thì đi sau cùng, xem xét kỹ cách bắt những hòn chì của người đi trước, nếu khảy xa hơn để bắt được thì tốt và được đi sau cùng bàn kế tiếp, bằng không thì khảy nhẹ hòn chì để bắt những người bị hóp, xong cứ thứ tự người nào gần mức đầu dưới thì chỗ người thua mình ở phía trên.

* Luật chơi:

Người thắng cuộc cầm hòn chì lên trên tay rồi gạch lần mức ngay tâm hòn chì nằm (tức là vị trí của hòn chì nằm trước khi được lượm lên tay). Người thắng cuộc có hai chân đứng ngay lần mức gạch làm điểm với tay cầm hòn chì cố gắng chố sao cho hòn chì của mình trúng hòn chì của người thua. Nếu trúng chố tiếp người kế, nếu chố trật không được quyền chố nữa mà nhường

người chơi kế tiếp để chỗ những người thua. Nếu trúng khá nhiều, những người thua chung tiền, hoặc chung hình, hoặc chung bịch thuốc lá..., tùy theo giao kèo trước khi chơi. Xong bàn này chúng ta tiếp tục chơi bàn khác và đi theo thứ tự khỏi cần thi lại, người thắng cuộc đi sau cùng.

- **Trò chơi: ĐÁNH TRÔNG**Đánh trông là một môn chơi rất là dân gian ở Ninh Hòa của lứa tuổi trẻ thơ dành riêng cho các cô cậu có gan bầm.Trò chơi không lệ thuộc vào số người, chia thành hai nhóm, cây trông để đánh thường thường chúng tôi chọn một trong hai loại cây ở quê nhà chỗ nào cũng có “cây dong hoặc cây gòn”, vì hai loại cây này khi khô rất nhẹ, chặt làm hai khúc, cây cầm đánh dài khoảng 5 hoặc 6 tấc gọi là cây đập đầu mào, cây ngắn 2 tấc gọi là cây đầu mào.

Khi có sẵn hai dụng cụ trên, chúng tôi đào một lỗ dài hơn 2 tấc, chiều sâu không tính miễn sao để đầu mào nằm gọn vào lỗ là được rồi, gạch phía trước lỗ một đường mức khoảng cách 6 hoặc 7 thước. Sáp vào trận hai nhóm bắt đầu khắc tính điểm, bên nào khắc điểm nhiều thì đi trước. Cách chơi bắt đầu, nhóm thua ra đứng phía trước lần mức, nhóm ăn ở trong và bắt đầu chơi. Trước khi chơi hai bên giao kèo đánh được bao nhiêu điểm thì thắng . Thường thì chơi đánh trên 100 điểm mới thắng.

1/ Phần dích đầu trông: đặt đầu trông ngắn nằm ngang trên miệng lỗ và lấy cây dài dích sao cho đầu trông ngắn bay ra khỏi mức, dùng để cho bên đối phương chặn lại hay bắt được đầu trông là người đó chết, dích đầu trông bay cũng là một nghệ thuật, mắt nhìn liếc đối phương đứng chỗ nào trông hoặc phải dích xa hay cao để đầu trông bay cao, khi bên đối phương bắt không được thì người dích đặt cây trông dài nằm ngang trên lỗ, để cho đối phương lượm đầu trông ngắn nằm ở đâu thì từ chỗ đó chỗ vào, nếu trúng cây trông dài thì người đó chết ” cứ như vậy nếu chết tiếp tục thì thay thế người khác đi”.

2/ Phần ne đầu trông nhỏ: Đến phần ne đầu trông, người ăn thường đứng sát mức, tay cầm trông dài để đầu trông ngắn nằm ngang dựa vào cùm tay, bắt đầu hất đầu trông ngắn tung lên rồi khắc, liếc mắt nhìn những người thua đứng hàng mức bên ngoài đánh đầu trông ngắn thật mạnh ra ngoài để bên thua dùng bắt được. Khi đầu trông rớt xuống đất, bên thua lượm và chỗ vào dùng cho người bên trúng đón đánh được đầu trông ngắn bay ra ngoài, thì bắt đầu tính được điểm rồi . Phần tính điểm ở đây tính vào phần khắc ở trên, khắc bao nhiêu cái tính bao nhiêu điểm.

3/ Chặt đầu mào: Đặt đầu mào nằm xuôi xuống lỗ sao để một đầu chổng lên, khi chặt đầu mào đầu trông ngắn bay lên, đón đầu trông ngắn rơi xuống rồi khắc bao nhiêu cái thì tính bao nhiêu điểm, nên đánh ra ngoài mức để sao cho đối phương đánh bắt không được thì mới tính điểm.

4/ Phần Âm u: Bên nào đánh thắng trước điểm đã giao kèo thì âm u bên thua, tùy theo chơi để bắt cặp người ăn, người thua âm u, bên ăn bắt đầu khắc bao nhiêu cái thì nhảy bao nhiêu bước khi âm u, người ăn một tay cầm cây trông dài dựa vào cùm tay tung lên rồi ne thật mạnh cho đầu trông ngắn bay đi thật xa, rồi rơi xuống đất người thua lượm đầu trông ngắn cầm trên tay, người ăn bắt đầu nhảy bắt đầu từ vị trí đầu trông ngắn rớt xuống, nhảy bao nhiêu bước, từ điểm khắc bao nhiêu cái ở trên. Khi nhảy xong rồi đặt cây trông

dài xuống để cho người thua chỗ, nếu chỗ trúng cây trồng dài, thì người thua u một hơi dài về lỗ, người ăn chạy theo sau cầm cây trồng dài đợi khi người thua tắt hơi để đánh người thua, rồi tiếp tục cặp khác âm u. Xong hết rồi hai nhóm chơi khác lại, tiếp tục chơi tiếp.

32. Trò chơi: NHẢY CHỒNG CAO

Nhiều hay ít người chơi cũng được, chia làm hai phe.

Người cầm đầu trong toán chơi gọi là mẹ, người làm mẹ chơi hay và cao lớn nhất trong toán, người mẹ đi trước hoặc nhảy đầu tiên.

Bắt đầu chơi, hai bên bao tiếng xùm bên nào thắng đi trước.

Cách chơi như sau:

Bên thua hai người ngồi đối diện nhau, một người ngay một cẳng ra phía trước, bàn chân thẳng đứng gót chân chạm đất là canh một

Bên ăn nhảy qua canh một, người làm mẹ nhảy qua trước và đọc “đi canh một”, tất cả tụi con nhảy theo và lập lại câu “đi canh một” và vòng nhảy về cũng vậy, người cầm đầu cũng nhảy trước và đọc “về canh một” tụi con cũng nhảy qua sau và làm theo được hết rồi cứ như thế bên thua chồng cẳng lên canh 2, ngồi đối diện gác cẳng lên hàng tiếp tục lên canh 3 và canh 4, cứ như thế mà nhảy qua nhảy lại trong lúc miệng đọc đi hết canh này đến canh kia. Những canh cao như canh tư, tùy theo luật lệ chơi giao kèo trước, những đứa nhỏ không nhảy được cao, thì nhảy qua chỗ thấp thì sống, còn nếu không cho nhảy qua chỗ thấp nhảy đụng chân thì chết ngồi đó chờ hết bàn chơi tiếp.

Một lượt nhảy qua nhảy lại xong rồi canh bốn, thì tới canh búp.

Khi làm canh tư, hai đứa ngồi làm chồng những bàn chân lên nhau gót chân chạm đầu ngón chân thành một tháp cao thẳng đứng tới lượt canh búp, canh nở, canh tàn, sau cùng là tới canh guom, những canh trên chồng lên cao của ngón chân trên hết, giao kèo chơi chỉ được đề cổ tay chạm ngón chân cái làm bàn tay búp, nở, tàn, guom (nhiều bạn cũng ma giáo khi nhảy qua không để ý lú tay lên cho đụng người mẹ là chết cả đám). Những người con nhảy qua không được, có quyền nhảy qua chỗ thấp nếu bên kia đồng ý.

— Sau cùng, là đi qua sông nhỏ, sông lớn là xong, hai người làm canh qua sông nhỏ bốn bàn chân chạm vào nhau bẹt ra hơi nhỏ để người đi bước vào cũng nói “đi canh nhỏ về canh nhỏ”. Vậy là xong canh nhỏ. Canh lớn hai người làm dang chân rộng ra để bên đi bước vào mà đi canh lớn, đi canh lớn là sắp hết trò chơi, toán đi bước qua và đọc “qua sông lớn về sông lớn”. Khi về sông lớn hai người làm đưa tay lên cho người mẹ nắm và bắt đầu nói về sông lớn thì tất cả vụt chạy như rượt bắt, mấy đứa con thì lo chạy trước. Khi bắt được đứa nào thì đứa đó chết, bắt được hết thì xả bàn làm lại, hai bên tiếp tục bao tiếng xùm, bên nào thua thì làm.

Nói tóm lại, đó là trò chơi dân gian vui nhất đối với trẻ thơ.

***Canh búp, nở, tàn, guom: điển hình là một nụ hoa, dùng bàn tay để trên canh tư

*Canh búp: dùng bàn tay chụm lại

*Canh nở: dùng bàn tay chụm, nhưng để hé miệng

*Canh tàn: xòe cả lòng bàn tay

*Canh guom: để một ngón tay thẳng đứng

33. Trò chơi: KỂ CHUYỆN

Sự Tích Bưởi Năm Roi

Một buổi trưa hè nắng gay gắt, Ông Năm đang ngon giấc trong giấc ngủ trưa, chợt nghe tiếng chó sủa vang. Ông cầm ngay cây gậy đi bên cạnh chiếc ghế bô ông thường nằm nghỉ trưa và đi thật nhanh đến nơi có tiếng chó sủa trong khu vườn sau nhà, một vườn cây ăn trái đang được mùa và những cây bưởi nhà ông có tiếng là ngọt lịm.

Thằng Được cùng lũ bạn trong xóm leo rào vào và nó đang trèo trên cây bưởi, còn lũ bạn chừng 5 đứa đang trong tư thế chờ chực những quả bưởi rơi xuống từ tay thằng Được.

Tiếng chó sủa làm cả đám trẻ hú hồn, thoáng thấy bóng dáng ông Năm cầm cây gậy lũ trẻ ba hồn chín vía mỗi đứa một hướng tìm đường tẩu thoát, chỉ còn thằng Được là đang lơ lửng trên cây không tuột xuống kịp. Ông Năm la lớn:

– Thằng nhỏ mày xuống đây mau!

Thằng Được leo xuống trong gương mặt tái xanh vì bị bắt quả tang, Nó lí nhí:

– Dạ, ông tha cho con

-Tại sao hái trộm?

-Dạ, tại con thích ăn Bưởi của Ông

-À, vậy là hái trộm, tội này đáng đánh đòn.

Thằng nhỏ khóc hu hu và xin ông tha tội, nhưng ông không tha, ông quát:

-Mày muốn mấy roi?

Thằng bé chỉ biết khóc và im lặng với nét mặt sợ sệt, ông nói lớn:

-Tội ăn trộm, vậy ông đánh mấy năm roi.

Thế là từ đó có tên Bưởi Năm Roi.

34. Trò chơi: OÃN TÙ TÌ

Trong các trò chơi dân gian khi chỉ có 2 người, để biết được một trong hai người ai là người được ưu tiên thì với trò Sinh Sầm để phân biệt trước sau. Những vật dụng được thể hiện qua bàn tay :

– Cái Búa: nắm các ngón tay lại như quả đấm

– Cái Kéo: nắm 3 ngón tay gồm có ngón cái, ngón áp út, và ngón út lại, và xòe 2 ngón tay còn lại (ngón trỏ, ngón giữa) ta có hình cái Kéo

– Cái Bao: xòe cả 5 ngón tay ra .

Luật chơi: Cái Búa thì đập cái kéo, cái kéo thì cắt cái bao, cái bao thì trùm được cái búa

Khi cả hai cùng đọc: “Uỳnh Sinh Sầm mày ra cái gì? tao ra cái này”, trong khi bàn tay được giấu sau lưng và khi dứt câu thì đưa tay ra cùng một lúc không được trước sau với dấu hiệu tùy vào mỗi bên, như thế ta biết được bên nào thắng bên nào thua theo luật định, khi hai bên ra cùng một dấu hiệu thì được sinh sầm lại.

35. Trò chơi: RỒNG RẮN LÊN MÂY

Rồng rắn lên mây

Có cây thuốc Bắc
Có ông thầy ở nhà không?

Một số người chơi rồng rắn, nối đuôi nhau bằng cách người đứng sau hai tay ôm ngang hông người đứng trước, cứ thế xếp thành hàng dài tùy theo số người chơi, hình thù như một con rắn dài có mắt khúc.

Người đứng đầu làm đầu rắn, người đứng cuối làm đuôi rắn, giữa là thân rắn và một người làm ông thầy thuốc Bắc ngồi đối diện với con rắn. Khi con rắn (đoàn người nối đuôi nhau) cùng thừa với ông thầy bài tấu trên, Ông thầy không đồng ý thì con rắn sẽ đi vài vòng rồi quay lại tấu tiếp để xin ông thầy cho thuốc. Sau nhiều lần từ chối, ông thầy đồng ý thì ông sẽ đứng lên để tìm cách bắt lấy được đuôi của con rắn ông mới cho thuốc. Tình trạng con rắn lúc đó phải cố tránh né để ông thầy không bắt được đuôi nên cố sức che chắn không cho ông thầy tiến về phía sau, và cùng nhau hò hét với bài hát:

“mạnh thầy thầy bắt được thầy ăn, mạnh rắn rắn bắt được rắn cắn”.
Thế là cả đoàn người nối đuôi nhau phải lượn qua lượn lại (chạy qua, chạy lại) theo đầu con rắn. Cả đám người cứ thế cố né tránh, ông thầy một mình nhanh chân hơn và dễ chạy hơn, nên con rắn một lúc lâu thấm mệt và thật khó giữ được sự ngay hàng như lúc đầu nên cũng sẽ bị đứt ra nhiều đoạn, thế là đầu con rắn không còn điều khiển cho phần đuôi nữa. Vậy là ông thầy bắt được cái đuôi rắn dễ dàng.

Trò chơi vui khi phải chạy lượn qua lại tránh thầy thuốc Bắc. Chỉ có vậy thôi nhưng với đám trẻ nhỏ trong những đêm sáng trăng ở quê nhà, với ánh sáng không tỏ tranh sáng tranh tối, thật là một trò chơi vui đùa thú vị.

36. Trò chơi: CÚNG THÍ THỰC CÔ HỒN

Tôi còn nhớ rõ lắm cách đây trên 30 năm, gia đình tôi sống tại một vùng quê nhỏ nhưng đây ấp tình người, người dân quê vẫn luôn giữ được tập tục tốt đẹp: Ngày Lễ Vu Lan Rằm tháng 7 âm lịch, tức là ngày cúng Cửu huyền thất tổ, đồng thời là ngày cúng “Cô hồn các đảng” không nơi nương tựa. Việc cúng cô hồn không ai bảo ai nhà nhà đều lập bàn thờ cúng thí với lòng thành và ý thức rằng những oan hồn sống lây lất phiêu bạt nơi gò đồng, núi rừng, đói rách tả tơi, lang thang đây đó, không ai đơm quẩy thì ta nên nghĩ tưởng nhớ đến họ mà tội nghiệp, nếu không trong tâm họ sẽ cảm thấy bức rức trong lòng.

Vào mỗi đêm trong tuần tháng 7, bất kể kẻ giàu người nghèo, mọi người đều thiết lễ cúng cô hồn tùy theo khả năng, hoàn cảnh của mình, có gì cúng nấy. Lễ cúng được bày giữa sân nhà hoặc trước cửa nhà, trên hết là một bàn cúng hương hoa quả, chè xôi bánh trái, nhất là phải có một bát cháo trắng, một đĩa nhỏ gạo muối và một nia để bày bánh trái với dụng ý cúng cho cô hồn non trẻ gồm: kẹo, bánh, mía cắt khúc, khoai lang, khoai mì, đậu phộng, cóc, ổi... và những đồng tiền cắc.

Gia chủ đem cả lòng thành kính dâng cúng, không phải để cầu cho gia đình một điều gì, mà chỉ mong cô hồn các đảng được no đủ. Khi các vật phẩm dâng cúng được bày đầy đủ,

gia chủ đốt hương khấn vái mời thỉnh các vong hồn về dự lễ.

Cứ vào đầu xóm, khi các gia chủ đang cúng thí thì xuất hiện từng tốp trẻ con kéo đến từng nhà, ngồi đứng quanh đó. Lúc gia chủ vừa đốt giấy tiền vàng bạc và rải muối gạo coi như lễ cúng xong. Không ai bảo ai, nhóm trẻ ùa vào chụp nia, được gì lấy nấy, gây nên tiếng la hét cười cợt vui nhộn. Họ lần lượt từ nhà này đến nhà khác để “chụp nia”, người ta thường gọi nhóm này là “Cô hồn sống”. Gia chủ cũng cảm thấy hả hê trong lòng.

Qua lễ chúng ta nhận thấy một hình ảnh sống động, mang ý nghĩ “từ bi bố thí”, tạo nên một tập tục tốt đẹp, người chết được ấm lòng nương theo phép Phật siêu âm nơi miền lạc quốc, người sống được cởi mở tấm lòng, thực hiện pháp bố thí cho hàm linh an lạc. Ngày nay lễ cúng này cũng chỉ còn một số ít, hình ảnh “chụp nia” cũng không còn nhiều, và truyền thống tốt đẹp ấy đã dần dần đi vào dĩ vãng.

Đối với nhà Phật thì lễ cúng thí cô hồn được thực hiện trong dịp Rằm đến 30 tháng bảy âm lịch.

37. Trò chơi: ĐÁNH BANH THẼ

Gồm 10 cây đu đưa tre với 1 trái banh lông nhỏ thường dùng để đánh Tennis, nếu không có banh có thể thay banh bằng một trái chanh. Dùng banh thì có độ phản hồi của trái banh để đánh hơn dùng quả chanh, chỉ thấy lên và chụp lại ngay. Số người đánh thể gồm 2 người, ngồi đối diện nhau trên nền nhà.

Thi để lấy quyền đánh trước:

Cách thứ nhất: Dùng 3 cây thẽ nắm ngay chính giữa xoay tròn rồi thả nhẹ xuống nền nhà, để 3 cây thẽ có thể tạo thành một hình tam giác và dùng một cây thẽ khác chấm đầu thẽ vào hình tam giác đó, cố gắng sao cho đầu đu đưa không đụng vào thẽ, thế là người chơi đã ghi được một điểm. Cả hai bên cùng tiếp tục như thế đến 3 lần, và nếu bên nào đã tạo ra được 3 hình tam giác thì được quyền đi trước.

Cách thứ nhì: Bao tiếng sùm (Oán Tù Tì) xem ai được quyền ưu tiên đi trước, xem bài đã viết trước.

1. Cách đánh thẽ: Người đánh thẽ rải đều 10 cây thẽ xuống nền nhà, cố gắng bằng cách không để thẽ chồng lên nhau cho dễ lấy từng đôi thẽ một, vừa tung trái banh lên thì tay cầm banh phải nhanh tay nhặt từng đôi gồm 2 thẽ, khi trái banh rớt xuống nền nhà và tung lên, tay phải bắt kịp trái banh không để rơi xuống đất lần nữa, và cứ thế cho hết số thẽ, làm 5 lần như vậy và không được sang tay bên kia.

2. Đến canh chụm: Bên đối phương dùng tay chụm 10 cây đu đưa thẽ vào một nhúm, người chơi thấy banh lên trong cùng một bên tay, lấy số thẽ làm sao để chừa lại số thẽ còn lại 2 thẽ, thì cuộc chơi tiếp tục dễ dàng hơn vì nếu chừa nhiều thì khi đánh đến các vòng kế tiếp cuộc chơi sẽ tính tùy vào số thẽ chừa lại trong canh chụm.

3. Kế tiếp là canh quét: Cầm bó thẽ trong tay ngay đầu thẽ rồi thấy banh lên trong khi trái banh đang ở độ cao thì người chơi cầm bó thẽ quét như cầm chổi quét nhà vậy, quét qua, quét lại liên, điều này liên quan đến số thẽ chừa lại ở canh chụm (2 thẽ), (các cách

chơi còn lại cũng tùy thuộc vào số thẻ còn dư lại trong canh chum) và chụp ngay trái banh khi banh rơi xuống và đã tung lên mặt đất. Tiếp tục 5 lần như thế để đủ.

4. Canh chuyền: Cầm chặt bó thẻ để ngang người thả banh lên trong khi banh đang ở độ cao thì người chơi xoay tròn 2 vòng bó thẻ và chụp cho kịp trái banh như những lần trước khi banh rơi xuống và được tung lên.. Tiếp tục cho hết 5 lần.

5. Canh giã: Cầm giữa bó thẻ, trái banh được tung lên cao và kịp động đứng bó thẻ xuống nền nhà 2 lần, tiếp tục không ngừng và đếm 2,4,6,8,10 cho kịp bắt được trái banh. Thẻ là kết thúc cuộc chơi.

Hơn thua nhau khi chơi banh thẻ: nếu người chơi không bắt kịp trái banh để banh rơi ra ngoài và khi bắt thẻ không đủ số hoặc dư so với số thẻ còn dư lại trong canh chum quyết định. Người đánh thẻ giỏi có thể chừa 4 cây thẻ trong canh chum để khi đánh các canh thẻ tiếp tục phải đánh 4 lần thay vì 2 lần trong cách chơi thẻ nói trên. Chơi khó vì khi vừa thả banh và vừa nhặt thẻ hay đánh thẻ mà phải điều khiển cả tay và mắt nhìn. Bên nào hư thì đưa cho bên kia bắt đầu cuộc chơi.

6. Cách phạt: Bên thắng sẽ dùng cả bó thẻ nắm trong tay gõ vào chân hoặc tay đối phương với số lượng đánh phạt tùy vào sự giao hẹn trước khi chơi, trong khi đó trái banh cũng được tung lên nhịp nhàng theo mỗi lần đánh phạt.

38. Trò chơi: CHẮC MÚA LÚA HẾT BÒ

Vừa đọc được bài viết của chị Văn Thu “Đánh banh chuyên” mà người Ninh Hòa mình còn gọi là “Chơi chắc mùa” làm tôi sức nhớ lại câu thơ :

“Chơi chắc mùa lúa hết bò”.

Tôi cũng không rõ câu thơ này đã bắt nguồn từ đâu, thế nhưng các bà mẹ ở Ninh Hòa đã dựa vào câu thơ ấy rồi trở thành mê tín dị đoan.

Hồi nhỏ tôi mê trò “chơi chắc mùa” lắm, có khi không rủ được bạn bè, tôi chỉ chơi có một mình thôi. Thường thì tôi và các bạn tôi hay rủ nhau chơi trên thềm xi măng ở mái hiên sau hè; hôm nay thì chơi ở nhà đứa này, ngày mai thì chơi ở nhà đứa kia, vì rất sợ các bà mẹ mỗi lần thấy là mỗi lần chúng tôi bị la rầy. Khi thấy tụi này ngồi tùm năm tùm bảy lại chơi chắc mùa thì bà lấy chổi chà lên rượt rồi hét lên:

“Tụi mày cứ thi nhau mà mùa đi rồi sẽ không có gạo để mà nấu cơm”.

Bây giờ tôi ngồi ngẫm nghĩ mà “thắc cù” (mắc cù), làm sao chơi chắc mùa mà lúa có thể hết bò được, ấy vậy mà hồi đó tụi này rất sợ bị đánh đòn cho nên thường đợi cho tới khi mà mẹ của bạn tôi vừa xách giỏ đi chợ là xúm nhau lại chơi liền và khi vừa thấy bóng của bà về là chúng tôi lật đật xả bàn.

Tôi phải đợi con gái của tôi lớn rồi sẽ cùng chơi chắc mùa với nó vì tôi nghĩ đó là một trò chơi rất vui và thú vị cho cả người ngồi coi.

39. Trò chơi: HÚ CHUỘT

Chi chi chuột chuột

Hú chuột răng mới về tao răng cũ về mày

Răng tao sao răng mày vậy.

Xưa kia khi chúng tôi còn nhỏ sau mỗi lần được mẹ nhổ răng sữa bị lung lay, mẹ thường dùng sợi chỉ may gấp đôi lại cho chắc và quấn vài vòng quanh chân răng rồi giật mạnh ra, thế là xong.

Mẹ thường bắt chúng tôi tự ném cái răng vừa nhổ của mình lên mái nhà ngay lúc đó và hú chuột với những câu ví von như vậy để cho răng mau được mọc lại.

40. Trò chơi: CÔM, CAM HAY KEM

Mỗi địa phương có một cách phát âm riêng thật đặc trưng và dễ thương – Người Ninh Hòa mình hay nói vẫn am thành vẫn em, nên mới có câu chuyện này :

Một chị Ninh Hòa đi buôn chuyến tận Đà Nẵng. Ngồi trên xe đồ khát nước chị kêu cô bán Cam.

– Ê! bán cho tôi trái “Kem”

Chị bán Cam không trả lời .

– Ê! đem “Kem” lại đây bán. Bộ điếc hả?

– Nhưng tui đâu có bán Kem .

Chị Ninh Hòa bực tức chỉ vào thúng Cam

– Chớ còn cái thúng gì đó mà nói không bán “Kem”?

Như sự hiểu ra, cô Đà Nẵng phân trần :

– Trời ơi! “Côm” mà nói là “Kem” thì làm sao tui biết ngộ mà “bón”.

- **Trò chơi: HÁT SINH**Người Cao Lan đến vùng ven chân núi Tam Đảo sinh cơ lập nghiệp, khai phá nương đồi, lập làng, bản đông vui sầm uất từ nhiều thế kỷ trên vùng đất “Sáng trong và bình yên” xã Quang Yên, huyện Lập Thạch. Dân số chỉ khoảng 1.500 người, song người Cao Lan đã đóng góp làm giàu kho tàng văn hoá dân gian của tỉnh nhà, trong đó không thể không nói tới truyền thống hát Sinh ca đậm đà tình yêu cuộc sống.

Những bài hát ví của vị chúa thơ Lau – Slam sáng tạo ra, được nam nữ thanh niên Cao Lan bao đời nay mến mộ và học thuộc, được tập hợp lại thành sách rồi hát cho nhau nghe 36 đêm không hết. Sinh-ca có nội dung phong phú, tươi sáng ca ngợi tình yêu lứa đôi, ca ngợi tình đoàn kết, tình yêu quê hương, nhân sinh quan của con người trước những hiện tượng thiên nhiên, đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác.

Người Cao Lan đã hát (tạm dịch):

“Quả ớt dù cay cũng ăn cả vỏ

Quả chuối dù ngọt cũng bỏ vỏ ngoài”.

Và họ tự hào:

“Thơ ca của vị chúa thơ ca làm ra

Hát ba mươi sáu ngày đêm chưa hết”.

“Giọng hát nàng trong như tiếng chim

Nhớ mãi câu hát của nàng

Ngày mưa đội chung nón
Ngày nắng che chung ô...”.

42. Trò chơi: HÁT SOONG

Soong-cô là dân ca của đồng bào dân tộc Sán Dìu. Hát Soong-cô chủ yếu là phần hát đối đáp giao duyên. Sau đó là phần hát trong đám cưới, Soong-cô được hát theo sách, có bài bản sẵn. Người đi hát phải thuộc sách hát. Họ dẫn câu hát trong sách ra để hát đối. Người đáp cũng nhờ thuộc sách mà trích ra những câu hợp cảnh hợp tình để hát đáp câu hát hỏi.

Mỗi đêm hát đều có các bước: Chập tối hát gọi, mời ngồi xuống chiếu, mời nước mời trà. Nửa đêm là hát hỏi: Hỏi về quê quán, gia sự, hát thăm dò tìm hiểu nghề nghiệp, ý nguyện của nhau... canh ba chủ nhà mời ăn lót dạ xôi hoặc chè cháo... Sau đó là hát chào, hát xin về, hát nín giữ nhau. Sáng ra thì họ vừa tiễn nhau ra cổng vừa hát hẹn hò cuộc hát tới.

Khi hát không được đùa cợt, không vì phục tại, cảm thông, yêu mà tách ra đưa nhau đi tỏ tình riêng. Nếu ưng nhau, thì tìm gặp nhau sau để rồi lựa tìm ông mai mối (Mu Nhin) mối manh cho mình. Các cặp vợ chồng sau đó coi ông bà Mu Nhin như cha mẹ đẻ, sống tết, chết giỗ. Ông bà Mu Nhin qua đời, cặp vợ chồng phải có một con lợn đến làm ma.

Hát đối đáp hát theo giọng ví, kể lể gọi là hát cộc. Hát đám cưới thường là hát ru. Giọng ru dài ra, nếu một từ hát cộc kể ra rồi bắt ngay sang từ khác nhưng hát ru thì ru đi ru lại ngân nga luyến láy điệp khúc kéo dài gấp dăm bảy lần hát cộc. Soong – cô trong đám cưới thường do các cặp nam giới đối đáp nhau, nhà trai cử hai anh hát, nhà gái cũng cử hai anh. Hát giọng ru thì song ca, hát cộc thì đơn ca. Mở đầu cuộc hát cưới là cặp hát nhà trai hát chào ông bà chủ, chào cô, dì, chú, bác, chào bà con anh em, trước hết là bàn thờ tổ tiên. Khi tốp nhà trai hát, tốp nhà gái hát đáp lại từng câu, từng bài. Khi hai họ ăn uống họ vẫn hát, mừng cho khách ăn uống no say. Hát suốt ngày suốt đêm cho tới khi tan đám cưới.

43. Trò chơi: HỘI VẬT LÀNG HÀ

Vùng chân núi Tam Đảo có nhiều hội vật, nhưng hội vật làng Hà, xã Hồ Sơn, huyện Tam Dương là đông vui nhất vì tất cả các danh đô các hội trong vùng đều hẹn hò về đây tranh tài. Ai đạt vô địch ở hội làng Hà mới thật đáng mặt anh tài thiên hạ.

Hội vật làng Hà tổ chức vào mùng 7 tháng giêng. Ngay từ sáng sớm các cụ làm lễ đình xong, tiếng trống nổi lên mời gọi mọi người khắp nơi về tụ hội. Trên bãi cỏ trước sân đình, bên cây đa cổ thụ lần lượt từng đôi vật ra múa chào các quan khách và nhân dân. Theo hiệu trống của trưởng lão từng đôi vật vờn nhau rồi vào cuộc theo lối vật tự do với cách thách đấu để giữ giải và thách đấu trước bàn dân thiên hạ. Cho nên bất cứ ai đều có thể thi đấu và giết giải. Đây là hình thức thể thao quần chúng, tạo không khí vui vẻ với phong cách biểu diễn nghệ thuật từ “Xe đài” hay “Múa hạc” nhằm chiếm cảm tình người xem trước khi vào cuộc tranh hùng. Đặc biệt là người vào đấu vật không nhất thiết phải

đóng khổ cửi trăn. Vì thế đã có những bậc nữ nhi giả trai vào đấu tranh giải. Hội vật làng Hà càng trở lên hấp dẫn người xem.

Lễ trao giải thưởng cũng thật độc đáo: Một vị cao niên đi trước cầm bó hương, đi sau là cô gái đẹp nhất làng đội mâm xôi có chân giò lợn lớn, một chùm cau và một vỏ rượu tằm tới nguyên quán nhà vô địch làm lễ gia tiên và kính cáo với dân làng sở tại đã sinh ra 1 người tài làm rạng rỡ truyền thống thượng võ của quê hương. Chỉ những dân tộc có truyền thống thượng võ mới có được ngày hội vui như vậy.

44. Trò chơi: KÉO SONG HƯƠNG CANH

Làng Hương Canh (Bình Xuyên) tổ chức kéo co ở sân đình Ngọc và sân đình Hương. Dựng một cột lim chắc khoẽ ở sân đình có đục lỗ luồn một dây song dài kéo qua.

Bốn đơn vị thi kéo co là làng Hương, làng Tiên, làng Ngọc và thôn Đại Đồng. Khi trong đình tể xong thì nổi tiếng trống chiêng để cuộc kéo co bắt đầu.

Mỗi bên cử 25 tráng đinh vào kéo, đầu bịt khăn đỏ, lưng thắt bao đỏ. Bên nào cũng có một người cầm cờ đuôi nheo để chỉ huy. Người cầm chịch ấy còn gọi là “Ông lấy mực”. Do co kéo nhau nên nhiều sợi dây song cọ vào lỗ cọc lim bị nóng bốc khói làm sợi dây bị cháy, đứt đôi, người 2 bên lại ngã bổ ngửa chồng lên nhau.

Mỗi buổi chiều làng thi kéo co 4 hiệp. Cứ sau 30 phút lại nghỉ giải lao. Phần sợi song của mỗi bên tính từ giữa cọc ra 1m có buộc vải màu đánh dấu. Nếu bị đối phương lôi mạnh chỗ đánh dấu chui vào lỗ cọc thì bị thua. Bên thắng được làng thưởng hậu hĩnh bằng gạo, lợn hoặc bò đủ cho trai đinh giáp mình sửa cỗ bàn ăn uống mừng thắng trận.

45. Trò chơi: LEO CẦU ÛM

Trò này có ở Bình Dương (Vĩnh Tường), Xuân Hoà (Lập Thạch), Đạo Đức (Bình Xuyên). Cầu ùm là một cây tre gốc được gác lên bờ ao chôn cọc giữ hai bên cho khỏi lặn, đầu ngọn được đặt trên cọc chéo mà lại leo bằng dây thừng. Khi có người lên cầu, cầu đung đưa, lung lay làm cho cuộc chơi thêm phần khó khăn hơn, nên càng hào hứng sôi động. ở đầu cầu trên ao có cắm cờ hiệu, người chơi leo lên cầu tới đầu cầu có cắm cờ, lấy lá cờ về là được cuộc. Phần nhiều những người dự chơi thường bị ngã “ùm” xuống ao vì thế gọi trò chơi này là trò leo cầu ùm.

46. Trò chơi: TRỐNG QUÂN ĐỨC BÁC

Làng Cả, còn có tên là Kê Lép thuộc xã Đức Bác, huyện Lập Thạch nằm bên tả ngạn sông Lô, có tục hát Trống quân đặc sắc. Hàng năm làng mở tiệc khai xuân cầu đình vào ngày 1 tháng 2 âm lịch, kéo dài 3 đêm tại đình công đồng.

Từ chiều mùng 1 tháng Giêng, nam thanh nữ tú cùng dân làng ra đền Đức Ông và đền Đức Bà rước vật thờ về đình công đồng (chày gỗ và mo cau phồn thực) và ra bờ sông Lô đón thuyền của họ Xoan bên kia sông sang hát thờ.

Các chàng trai vừa gõ trống vừa hát:
Đón chào từ sớm tới giờ
Để cho tin đợi, tin chờ, tin mong
Hát để:
Kìa hỡi í a trống quân
Các cô liền đáp:
Chờ mong xin giữ ơn lòng
Cách sông cách đồng giờ mới tới đây
Hát để:
Kìa hỡi í a trống quân

Cứ như thế đối đáp đôi bên lời ca mộc mạc, tình ý mặn nồng, đủ 14 quả cách (Hát thờ, hát chào mời, hát giáo trống, hát giáo phách...). Ngoài hát Trống quân, Đức Bác còn có lễ tục bơi cầu mùa, cầu đình không kém phần đặc sắc.

47. Trò chơi: TỨ THÚ NHÂN LƯƠNG

Lễ hội ngày 9 tháng Giêng của 3 làng Mậu Lâm, Mậu Thông, Vĩnh Thịnh, xã Khai Quang, thị xã Vĩnh Yên, có tên “Lễ khai xuân khánh hạ” (vui mừng đón xuân). Dân gian gọi là múa Mo – một hình thức Các-na-van độc đáo ít thấy ở vùng quê khác.

Trò diễn có 26 người gồm các thành phần tiến theo đoàn rước: 1 người cầm chiêng, 1 người cầm trống, 4 người vác bảng “Tứ hình”, sư, vãi, thầy đồ, học trò, người cày, cuốc, cấy, gặt, xúc tôm, câu ếch, thợ mộc, lái buôn (dụng cụ theo nghề). Khi biểu diễn đều đeo mặt nạ (bôi bằng giấy bản, có khi bằng mo cau), về y phục đều theo màu sắc và phong cách tùy theo nghề nghiệp. Nam đóng giả nữ. Trâu, bò chỉ có phần đầu. Các nhóm trò biểu diễn cách điệu mô phỏng kiểu sinh hoạt xã hội nông nghiệp thời xưa: Thầy đồ dạy học; nông phu cấy cày, xúc tép, câu ếch; thương nhân đi buôn; thợ mộc đục bào. Chỉ có điều các dụng cụ hầu như đều cầm ngược đi kèm với các động tác ngộ nghĩnh, gây hài. Trò diễn quả là hấp dẫn, vui nhộn, đem lại tiếng cười sảng khoái cho người dự hội.

48. Trò chơi: ĐÁ CẦU CƯỚP PHẾT

Tục đá cầu cướp phết được diễn ra chiều ngày 7 tháng giêng hàng năm tại đền Đông Lai, xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch.

Lễ thức đá cầu cướp phết được tiến hành song song giữa hai hình thức cùng một lúc:

1. Các trai đình cời trần cướp quả cầu bằng gỗ quý, đường kính 35cm (cướp tay không).
2. Các trai đình cầm mòng phết có hình cong làm bằng gốc tre có khắc hình đầu long mã, dài 1m20. Trai đình cầm mòng phết đuổi theo người cướp cầu bằng tay. Nếu ôm được quả cầu thì người cầm phết đuổi theo bỏ và ngoặc.
Khi các cụ tế lễ xong thì quả cầu và 2 phết được xếp lên kiệu trước sân đình cộng đồng. Sau 3 hồi trống chiêng, cụ Mệnh ôm quả cầu đi dưới gầm kiệu, hàng trăm trai đình (cời trần, đóng khố, chít khăn đỏ) đứng chờ sẵn phía trước kiệu. Cụ Mệnh hô phép thần: Làm

lễ ăn lễ, ăn trầu, búi tóc, vượn vai thì các trai đình cầm phết làm động tác tương tự theo lời hô của cụ Mệnh và làm lễ 4 vái. Cụ Mệnh hô: Đón cầu, một trai đình vào ôm cầu chạy ra cổng, mọi người đuổi theo ôm giằng lấy nhau cứ thế quả cầu được di chuyển dưới sự chỉ huy của người cầm cờ sai (thân hình to khỏe, giọng vang như sấm, thắt lưng đỏ, đầu thắt khăn chéo, chân quấn xà cạp) hô to: Tiến lên! người cầm mồng phết đuổi theo vây quanh người cướp cầu. Không khí hội xuân thật náo nhiệt.

Từ cổng đình ra tới Mô phết 250m, Mô phết cao 1,5m trên thửa ruộng có diện tích 240m². Khi kiệu đi đến Mô phết, một trai đình khỏe mạnh nhất ôm quả cầu đặt lên đỉnh mô phết, cụ Mệnh, cụ cầm phết làm động tác giao tranh, rồi tiếng trống liên hồi, sau 3 hồi kiệu rước về đền thì đám người cướp cầu tự do, núi người tiếp tục chồng lên nhau. Năm nào cũng vậy, phải đến 6 – 7 giờ tối mới rước quả cầu vào đền và phát thưởng cho trai đình cướp được quả cầu. Các trai đình người nào cũng dính đầy bùn đất nhưng rất vui vẻ với tâm trạng của người chiến thắng. Tục thả cầu cướp phết là ôn lại việc giữ đất, trấn ải của các tướng lĩnh thời Hùng Vương. Không khí toàn dân luyện binh đánh giặc giữ nước quả là còn rất đậm đà trong ký ức dân gian!

49. Trò chơi: ĐÁNH QUÂN

Tục đánh quân có ở nhiều nơi, mỗi nơi có dáng vẽ riêng và gắn liền với những điển tích khác nhau như: Làng Tuần Lộ Phù Chính (Tuần Chính, Vĩnh Tường), xã Lý Nhân (Vĩnh Tường), xã Liên Châu (Yên Lạc).

Riêng tục đánh quân ở làng Yên Thu (Yên Phương, Yên Lạc) lại có nguồn gốc “Mục đồng đánh quân” và “Chợ mục đồng”. Đó là hình thức vừa chơi vừa tập trận tương truyền do vua Đinh Tiên Hoàng hướng dẫn khi qua đây đánh dẹp sứ quân Nguyễn Khoan.

Hàng năm vào ngày 23 tháng Chạp, trẻ trong làng chia làm hai phe cầm sào, gậy đánh nhau, bên nào có em ngã trước là thua. Đánh giặc xong các em về nhà ăn cơm, buổi chiều mặc áo mới rủ nhau đi họp “Chợ mục đồng”, lúc này các em rất thân mật với nhau, kẻ mua người bán tấp nập như 1 phiên chợ thực sự với những hoa quả bánh trái bày ra. Đây là cuộc mua sắm để khao quân. Giải thưởng là 3 sào ruộng bán chương để lấy tiền chia cho các xóm – ba sào ruộng gọi là “Ruộng mục đồng”.

50. Trò chơi: NÉM LON

· Cách chơi:

Chuẩn bị những quả banh nhỏ và một số lon sữa bò. Lon sữa bò xếp lên nhau theo hình tháp. vạch một đường mức cách dãy lon một khoảng cố định. Chia cho mỗi đội ba trái banh.

· Luật chơi:

Đội nào chơi hết số banh và có số lon ngã nhiều hơn là thắng.
Đội nào đứng ném lon mà chân chạm mức là không tính.

51. Trò chơi: VÂY LƯỚI BẮT CÁ

* Đối tượng : Trò chơi này có thể tổ chức cho mọi đối tượng tuy nhiên tùy theo đặc điểm tâm sinh lý của từng lứa tuổi mà ta tổ chức cho trò chơi đơn giản hay phức tạp , thời gian dài hay ngắn.

Thiết kế sân chơi :

Trên sân chơi kẻ một vạch xuất phát dành cho mỗi đội (Mỗi đội có một rổ đựng cá, rổ đựng cá đặt cách vạch xuất phát khoảng 30 cm). Giữa sân bố trí ao cá , bên trong ao cá có bố trí một số lượng cá theo quy định. Tùy theo lứa tuổi tham gia mà ta bố trí số lượng cá nhiều hay ít.

* Cách chơi

Mỗi đội đứng hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi có lệnh xuất phát của trọng tài trên sân. VĐV đứng đầu hàng chạy nhanh đến ao cá bắt lấy một con cá của đội mình theo màu đã được trọng tài qui định trước cho mỗi đội hoặc bắt thăm chọn màu (Mỗi đội có số lượng cá mỗi đội, và số lượng cá mỗi đội có màu sắc khác nhau) sau khi bắt được cá, mang cá chạy nhanh đến vị trí đặt rổ đựng cá của mình, bỏ cá vào rổ đựng cá, rồi chạy về vỗ tay người thứ hai, người thứ hai thực hiện tiếp như người đầu hàng. Khi bắt đến con cá cuối cùng của đội mình, thì VĐV đó có quyền bắt màu cá chung và bắt cả cá của đôi bạn, bắt bao nhiêu con cũng được, nhưng chỉ được phép bắt một tay.

* Cách đánh giá thành tích , tính điểm

Đội thắng cuộc là đội vi phạm luật chơi, bắt được nhiều cá màu chung và cá của đội bạn.

52. Trò chơi: HÒ DÔ TA

* Cách chơi :

– Nội dung : Hò theo quân trò và làm động tác chèo thuyền.

– Hướng dẫn :

* Quân trò hò : “ Đèo cao ”

* Người chơi : “ Dô ta ”

* Quân trò : “ Thì mặc đèo cao ”

* Người chơi : “Dô ta ”

* Quân trò : “ Nhưng đèo quá cao ”

* Người chơi :” Thì ta đi vòng nào ”

* Người chơi : “ Dô hò là hò dô ta

– Lưu ý :

+ Thay lời của câu hò cho vui, như : “ Đường xa, thì mặc đường xa, nhưng đường xa quá, thì ta đi tàu ” hoặc “ Bài khó, thì mặc bài khó, nhưng bài khó quá thì ta hỏi thầy cô..”.

53. Trò chơi: CÁ SÁU LÊN BỜ

* Cách chơi: Vạch 2 đường vạch cách nhau khoảng 3m để làm bờ. Sau khi oẳn tù tì, người thua sẽ làm cá sáu đi lại giữa hai vạch đó tìm bắt người nào ở dưới nước hoặc có một chân dưới nước (tức nhảy ra khỏi vạch hoặc thò một chân qua khỏi vạch). Những người còn lại chia nhau đứng trên bờ (nghĩa là đứng ngoài hai bên vạch) chọc tức cá sáu

bằng cách đợi cá sấu ở xa thì thò một chân xuống nước hoặc nhảy xuống nước và vỗ tay hát “Cá sấu, cá sấu lên bờ”. Khi nào cá sấu quay lại thì nhảy ngay lên bờ.

* Luật chơi: Người nào nhảy lên không kịp bị cá sấu bắt được phải thay làm cá sấu. Nếu cá sấu bắt được cùng lúc hai người trở lên thì những người bị bắt phải oẳn tù tì để xác định người thua. Nếu cá sấu không bắt được người thay thế thì bị làm cá sấu đến lúc “chảy nước mắt cá sấu” hoặc mệt quá thì thôi. Trò chơi bắt đầu lại bằng cách oẳn tù tì để tìm con cá sấu khác.

54. Trò chơi: “U”

* Cách chơi: Vạch 2 đường vạch cách nhau khoảng 6m, giữa 2 vạch đó là vùng không chiến. Dùng trò chơi “tay trắng – tay đen” để chia số người chơi thành 2 đội bằng nhau, mỗi đội đứng trong khu vực của mình. Sau khi oẳn tù tì, bên thắng đi trước bằng cách cho một máy bay xuất kích. Người làm máy bay phải kêu “u” liên tục khi rời khỏi lãnh thổ của mình. Nếu hết hơi trước khi vào trong vạch coi như máy bay rớt, bị bắt làm tù binh. Máy bay sẽ hạ đối phương bằng cách chạm vào đối phương, người bị hạ phải qua lãnh thổ đối phương đứng phía sau làm tù binh.

* Luật chơi: Trong lúc lâm chiến, bên đối phương có thể ủa ra bắt máy bay bằng cách giữ không cho máy bay về được lãnh thổ của mình cho đến khi máy bay hết hơi không kêu “u” được nữa, lúc đó máy bay bị bắt làm tù binh. Ngược lại, nếu đối phương giữ không chặt để máy bay vùng thoát về lãnh thổ của mình được thì những người giữ máy bay đều bị bắt làm tù binh. Tù binh được giải cứu bằng cách cố chia tay ra làm sao chạm được vào máy bay phe mình. Nếu nhiều tù binh bị bắt muốn được cứu hết phải nắm tay nhau thì máy bay chỉ cần chạm vào một người là tất cả được cứu.

55. Trò chơi: NU NA NU NỔNG

* Cách chơi: Những người chơi ngồi xếp hàng bên nhau, duỗi chân ra, tay cầm tay, vừa nhịp tay vào đùi vừa đọc bài đồng dao:

Nu na nu nổng
Cái cống nằm trong
Cái ong nằm ngoài
Củ khoai chấm mật
Bụt ngồi bụt khóc
Con cóc nhảy ra
Con gà ú ụ
Bà mụ thổi xôi
Nhà tôi nấu chè
Tè he chân rút.

Hoặc:

Nu na nu nổng
Cái cống nằm trong
Đá rặng đôi bên
Đá lên đá xuống

Đá ruộng bồ câu
Đá đầu con voi
Đá xoi đá xĩa
Đá nửa canh sung
Đá ung trứng gà
Đá ra đường cái
Gặp gái giữa đường
Gặp phường trống quân
Cỏ chân thì rút.

Mỗi từ trong bài đồng dao được đập nhẹ vào một chân theo thứ tự từ đầu đến cuối rồi lại quay ngược lại cho đến chữ “rút” hoặc “rút”. Chân ai gặp từ “rút” hoặc “rút” nhিপ trúng thì co chân lại. Cứ thế cho đến khi các chân co lại hết thì chơi lại từ đầu.

56. Trò chơi: ĐÁNH ĐÁO

* Cách chơi: Chỉ cần 2 người trở lên. Người chơi chọn cho mình những hòn đảo thật vừa ý. Hòn đảo thường là những hòn đá lớn nhỏ tùy ý, đẹp, hình tam giác. Hòn đảo được mài nhọn một góc, mài tròn hai góc còn lại giống như miếng giấy đàn. Người chơi vạch hai lần vạch cách nhau khoảng 2m. người chơi đứng ở vạch thứ hai, thấy những đồng tiền vào phía trên vạch thứ nhất, đồng tiền nào rơi vào giữa hai vạch coi như loại, được thu lại cho người đi sau. Sau đó, người chơi nhắm vào những đồng tiền trên mức thứ nhất, dùng đảo chọi vào những đồng tiền đó.

* Luật chơi: Nếu người chơi chọi trúng thì được “ăn” những đồng tiền đó và có quyền chọi tiếp. Nếu chọi không trúng thì phải nhường quyền chọi đảo cho người kế tiếp.

57. Trò chơi: MỘT HAI BA

* Cách chơi: Những trò chơi sẽ oẳn tù tì để xác định người bị phạt. Người bị phạt đứng úp mặt vào tường. Những người còn lại đứng cách xa tường khoảng trên 3m trên một lần mức. Trong khi người bị phạt đập tay vào tường 3 cái đồng thời đọc to “Một – hai – ba”, những người ở phía sau bước lên thật nhanh một hoặc hai bước. Sau tiếng “ba”, người bị phạt quay lại, nếu thấy ai đang bước thì người đó bị phạt tạm ngừng chơi và lên đứng sát tường. Đến lúc có người nào đó đã bước lên được sát đằng sau người bị phạt (cách khoảng 0.5m) sẽ đập vào lưng người bị phạt, tất cả người chơi (kể cả người đang bị tạm ngừng chơi) sẽ chạy ủa về mức ban đầu. Người bị phạt sẽ rượt theo, chạm tay trúng ai thì người đó sẽ bị phạt và trò chơi lại bắt đầu.

* Luật chơi: Người bị phạt phải úp mặt vào tường khi đập “một – hai – ba”, sau tiếng “ba” mới được quay mặt xuống để “bắt”.

58. Trò chơi: DUNG DẶNG DUNG DỄ

* Cách chơi: Tất cả người chơi nắm tay nhau, vừa đi vừa dung đưa tay theo nhịp bài đồng dao:

Dung dặng dung dễ

Dắt trẻ đi chơi
Đến cửa nhà trời
Lạy cậu lạy mợ
Cho cháu về quê
Cho dê đi học
Cho cóc ở nhà
Cho gà bới bếp
Ừ à ừ ập
Ngồi xập xuống đây.
Khi đọc đến câu “Ngồi xập xuống đây” thì tất cả cùng ngồi xôm một lát, rồi lại đứng dậy vừa đi vừa hát tiếp.

59. Trò chơi: KEN TRÁI CÂY

* Cách chơi: cả nhóm chơi gồm từ 10 em trở lên, trong đó bầu ra một em bị, em bị sẽ đi lừa các bạn còn lại, đụng vào bạn nào thì bạn đó bị. Để tránh bị, người chơi phải hô tên của một loại trái cây bất kỳ, và đứng yên tại chỗ theo trạng thái vừa thực hiện, chỉ được di chuyển khi có người khác đến cứu, và trò chơi tiếp tục.

* Luật chơi: người chơi không được hô tên của loại trái cây mà người kia đã hô, chỉ gọi tên những trái cây trong nước không được lấy tên trái cây ngoại quốc (như me Thái, mận Ấn Độ, ...), khi đã hô “keng” mà còn di chuyển là bị. Ranh giới của trò chơi phải được giới hạn trước.

60. Trò chơi: KÉO CỬA LỪA XẼ

* Cách chơi: 2 người chơi cùng ngồi đối diện với nhau, cầm chặt tay nhau. Vừa hát vừa kéo tay và đẩy qua trông như đang cưa một khúc gỗ ở giữa 2 người. Mỗi lần hát 1 từ thì lại đẩy hoặc kéo về 1 lần. Bài hát là:

“Kéo cưa lừa xẽ
Ông thợ nào khỏe
Về ăn cơm trưa
Ông thợ nào thua
Về bú tí mẹ”.

Luật chơi: ai bị buồn tay ra trước thì thua, không được đứng lên, cả 2 cùng ngồi.

61. Trò chơi: BONG BÓNG NƯỚC

* Cách chơi: – Đổ nước vào quả bong bóng, đứng thành vòng tròn, lần lượt thả bóng vào người trong vòng tròn.
– Người nào được thả bóng phải chụp chính xác.

* Luật chơi: Ai bắt không trúng bóng, làm bóng rớt sẽ bị ướt áo và phạt theo tư thế hứng bóng như : quỳ 1 chân chụp bóng, quỳ 2 chân chụp bóng...

62. Trò chơi: ÚP LÁ KHOAI

* Cách chơi: Mỗi bạn chơi ngồi thành vòng tròn, úp 2 bàn tay xuống đất. Khi bắt đầu đọc “ Úp lá khoai” thì 1 người lấy tay của mình phủ lên tay của tất cả mọi người, lúc đó mọi người ngửa hết bàn tay lên. Một người lấy tay của mình chỉ lần lượt từng bàn tay, vừa chỉ vừa hát tiếp : “ Mười hai chong chóng

Đưa mặc áo trắng

Đưa mặc áo đen

Đưa xách lồng đèn

Đưa cầm ống thụt

Thụt ra thụt vô

Có thằng té xuống giếng

Có thằng té xuống xình

Úi chà , úi da!”

* Luật chơi : Hát đến chữ cuối cùng, người chỉ để vào tay của người nào thì người đó bị phạt.

63. Trò chơi: NÉM CÒN

* Cách chơi:

– Dùng một quả còn nhỏ là một túi vải bên trong chứa một vật nặng khoảng 200gr (có thể cho đất cát vào bên trong) . Quả còn có gắn đuôi là một dải lụa nhiều màu sắc . Ở giữa sân dựng một cây cọc cao khoảng 3m trở lên (tùy theo độ tuổi , thể hình người chơi) . Trên ngọn cây có treo một vòng tròn đường kính khoảng 35cm. Người chơi được chia làm hai nhóm đứng đối diện nhau , cách cột khoảng 7m trở lên (tùy theo đối tượng người chơi) . Mỗi nhóm cử từng người lần lượt ném quả còn , sao cho quả còn chui qua vòng treo trên ngọn cây là được điểm . Khi ném , người chơi cầm trái còn quay quay trên đầu lấy đà , nhắm kỹ và ném . Bên đối phương sẽ bắt còn của đội bạn ném qua nếu bắt được cũng tính điểm . Sau khi có còn trong tay bên đối phương ném còn qua vòng để lấy điểm .

Trò chơi này thường phổ biến ở miền Bắc

64. Trò chơi: THÌA LÀ THĨA LẦY

* Cách chơi:

Hai ba người nắm tay lại và xếp chồng lên nhau . Tất cả cùng hát :

Thìa là thìa lầy

Con gái bảy nghề

Ngồi lê là một

Dựa cột là hai

Theo trai là ba

An quà là bốn

Trốn việc là năm

Hay nằm là sáu

Lầu tầu là bảy

Một người đứng ngoài chỉ từ nắm tay trên cùng đến nắm tay dưới mỗi từ trong bài sẽ tương ứng vào một nắm tay, đến từ bảy trúng tay ai thì người đó phải rút nắm tay ra. Cứ như thế cho đến hết nắm tay thì trò chơi chấm dứt

65. Trò chơi: DU DE DU DÍCH

* Cách chơi:

– 1 người chơi xè tay ra và hát “Du de –du đích –bán mít trợ đông –bán hàng trợ cũ–bán hũ nước tương “.Người chơi thứ 2 sẽ đưa 1 ngón tay vào lòng bàn tay của người chơi 1 .

* Luật chơi:

– Khi người chơi 1 hát đến chữ “ tương “ sẽ nắm tay lại nếu bắt dính được ngón tay của người chơi thứ 2 , xem như người chơi thứ 2 bị phạt .

66. Trò chơi: BÚN THUNG

* Cách chơi:

– Có hai người chơi , mỗi người chơi bỏ ra từ 5 đến 10 sợi dây thun rồi trộn lên và thả xuống đất .Sau đó 2 người sẽ dùng ngón tay đích các sợi thun đan vào nhau . * Luật chơi:

– Hai người tù xì ai thắng đi trước , ai bún được 2 sợi thun đan vào nhau là thắng hai sợi . Nếu không bún được hai sợi đan vào nhau thì tới lượt người thứ hai .

67. Trò chơi: KEN CON VẬT

* Cách chơi:

– Gồm một nhóm nhiều người chơi , một người sẽ đứng giữa và dí bắt các bạn chơi khác .Nếu các bạn chơi bị huy hiệp thì có thể đứng lại và nói 2 chữ về một con vật nào đó (Ví dụ :gà con , chó sói , vịt bầu , heo mồi ...) , lúc này người bị sẽ dí người khác .Trong quá trình đó bạn chơi khác có thể lại cứu các người chơi đã ken bằng cách chạm tay vào người đó .

* Luật chơi:

– Nếu người bị , chạm vào người của bạn chơi nào thì bạn chơi đó sẽ ra bị thay cho người chạm mình .

68. Trò chơi: NHẢY DÂY

* Cách chơi:

Hai tay người chơi cầm 2 đầu dây, dang rộng tay, dây để sau lưng. Người chơi vừa quay hai tay cầm dây vừa nhảy thẳng chân sao cho dây đi qua đầu rồi đi qua chân. Cứ chơi tiếp tục như vậy. Ngoài ra, có thể chơi nhảy cặp đôi. Hai người chơi quay mặt vào nhau, một người cầm dây như cách chơi có 1 người và quay dây sao cho dây qua đầu và chân cả hai người.

* Luật chơi:

Người chơi cứ tiếp tục nhảy đúng theo số lần quy định của cuộc chơi. Nếu vướng dây thì bị phạt.

69. Trò chơi: TẬP TÂM VONG

* Cách chơi:

Trò chơi này cần 2 người hoặc 3, 4 người chơi. Một người nắm một đồ vật nhỏ trong một bàn tay, trái hoặc phải (vd: viên sỏi) và giấu vào sau lưng. Sau đó, người đó đọc to bài đồng dao:

TẬP TẦM VÒNG
TAY KHÔNG TAY CÓ
TẬP TẦM VÓ
TAY CÓ TAY KHÔNG
TAY KHÔNG TAY CÓ
TAY CÓ TAY KHÔNG?

Và nắm chặt lòng bàn tay và đưa hai tay ra.

Những người chơi còn lại sẽ đoán xem tay nào có nắm viên sỏi.

* Luật chơi:

Nếu người chơi bị đoán trúng tay nắm viên sỏi hoặc những người chơi còn lại không đoán được tay nào nắm viên sỏi thì tùy vào quy định của cuộc chơi có thể bị phạt khác nhau.

70. Trò chơi: ĐI CÀ KHEO

* Cách chơi:

Trò chơi này thường được chơi ở bãi biển. Người chơi có thể chia làm hai đội để thi đấu với nhau (vd: thi chạy,...). Cây cà kheo được làm bằng tre, độ cao của bệ đặt chân cách mặt đất khá cao khoảng 1,5m – 2m. Mỗi người sẽ đi trên cây cà kheo để thi đấu.

* Luật chơi:

Nếu ai ngã khi đang thi đấu hoặc không kịp thời gian thi đấu thì bị phạt theo quy định của cuộc chơi.

71. Trò chơi: OẢN TÙ TỈ (Đồng Dao)

* Cách chơi : – 2 người đứng đối diện nhau.

– Hát “Búp bê nhảy

Búp bê xoay

Nghe điện thoại

Xin chữ ký

Không biết gì”

– Khi đến từ nhảy, xoay thì ta nhảy lên và xoay 1 vòng.

– Từ nghe điện thoại thì đưa tay lên tai làm ra vẻ đang nghe điện thoại.

– Từ xin chữ ký thì bàn tay làm sổ, tay kia làm bút ghi ghi lên sổ.

– Không biết gì thì ta tú xì như bình thường.

* Luật chơi : Ai tú xì và làm không đúng điệu bộ như vậy thì là người thua và bị nhéo tai.

72. Trò chơi: LỪA VỊT

* Cách chơi:

– Tập thể chơi cử 1 bạn làm hồ (hoặc người lừa vịt) đứng ở ngoài vòng tròn, các bạn còn lại đứng trong vòng tròn làm lợn (hoặc vịt).

– Khi có lệnh chơi hồ (người lừa vịt) chạy quanh vòng tròn, tìm cách đập vào người các bạn đứng trong vòng tròn.

* Luật chơi:

Hổ (người lừa vịt) đập vào lợn (hoặc vịt), lợn phải ra ngoài thế chỗ cho người làm hổ.

73. Trò chơi: CUỐP CỜ

* Cách chơi:

- Quân trò chia tập thể chơi thành 2 đội có số lượng bằng nhau mỗi đội khoảng 5 – 6 bạn, đứng hàng ngang ở vạch xuất phát của đội mình.
- Đếm theo số thứ tự 1,2,3,4,5,... các bạn phải nhớ số của mình.
- Khi quân trò gọi đến số nào thì số đó của 2 đội nhanh chóng chạy đến vòng tròn và cướp cờ đặt trong vòng tròn.
- Quân trò có thể gọi 1 lúc 2,3,4, ... số.

* Luật chơi:

- Khi đang cầm cờ, nếu bị bạn chạm vào người thì thua cuộc.
- Khi lấy được cờ chạy về vạch xuất phát của đội mình mà không bị đội bạn chạm vào người thì thắng cuộc.
- Số nào chạm vào số đó, không được chạm vào số khác. Nếu bị số khác chạm vào thì vẫn không thua.
- Số nào thua rồi, quân trò không gọi số đó chơi nữa.
- Người chơi không được ôm, giữ nhau khi bạn cướp cờ.

74. Trò chơi: CUA CẤP

* Cách chơi:

Dùng trò chơi Oản tù tì để xác định người đi trước. Người đi trước bốc 10 viên sỏi lên thả xuống đất (số lượng viên sỏi có thể chọn tùy thích), sau đó đan 10 ngón tay vào nhau nắm lại, chỉ để 2 ngón duỗi thẳng ra làm càng cua.

Người chơi dùng 2 ngón tay lần lượt cấp từng viên sỏi nhưng không được chạm viên sỏi khác bỏ qua một bên. Lượt 1 cấp 1 viên, lượt 2 cấp 2 viên, ... lượt 10 cấp 10 viên.

* Luật chơi:

Nếu người chơi khi đang cấp sỏi mà chạm vào viên khác thì phải nhường cho người kế tiếp đi. Sau khi cấp hết 10 viên, đếm xem ai cấp được nhiều nhất thì người đó thắng .

75. Trò chơi: ĐI CÂU ẾCH

- Vật dụng: 1 cái que chường 1m, 1 sợi dây chường 1m, 1 miếng giấy hơi nặng.

– Chuẩn bị:

Vẽ 1 vòng tròn (đường kính tùy độ tuổi và số lượng người chơi) để làm ao. Cắn câu là 1 cây que chường 1m buộc 1 sợi dây dài chường 1m, đầu sợi dây buộc 1 miếng giấy gấp nhỏ lại cho hơi nặng để có thể hất trúng ếch ở xa. Đầu que có thể bịt vải để tránh nguy hiểm.

– Cách chơi:

Dùng trò chơi Oản tù tì để xem ai là người đi câu.

Mọi người vào trong ao làm ếch, còn người đi câu ở ngoài cầm cần đi câu.

Khi người điều khiển phát lệnh và bắt nhịp thì mọi người bắt đầu hát:

“Ếch ở dưới ao
Vừa ngót mưa rào
Nhảy ra bì bọp
Ech kêu ộp ộp
Ech kêu oạp oạp
Thấy bác đi câu
Rủ nhau chôn mau
Ech kêu ộp ộp
Ech kêu oạp oạp”

Khi hát làm động tác như ếch đang nhảy, tay chống nạnh, chân chụm lại hơi nhún xuống, nhảy lung tung trong vòng tròn. Nếu thấy người đi câu còn ở xa thì có thể nhảy lên bờ (ra khỏi vòng tròn) để chơi nhưng phải cảnh giác người đi câu, vì nếu đang ở trên bờ mà để người đi câu quăng dây trúng là bị bắt, phải thay làm người đi câu. Ngược lại người đi câu cũng tỏ ra lơ là đi rảo quanh bờ để lừa ếch mất cảnh giác rồi bất ngờ quăng dây bắt.

– Luật chơi:

Ech nào bị người đi câu quăng dây trúng thì sẽ bị bắt và phải thay làm người đi câu. Nếu lâu (thời gian tùy nhóm chơi quy định) mà không câu được con ếch nào thì người đi câu sẽ bị phạt nhảy ếch 1 vòng (số vòng tùy nhóm chơi quy định) quanh ao.

76. Trò chơi: ĐI TÀU HỎA

* Cách chơi:

Những người chơi đứng thành hàng dọc. Người sau để tay lên vai người trước làm tàu hỏa. Người dẫn đầu vừa chạy vừa hô lệnh “Tàu lên dốc” hoặc “Tàu xuống dốc”.

Khi nghe lệnh “Tàu lên dốc” tất cả chạy chậm, bàn chân nhón lên, chạy bằng mũi bàn chân. Khi nghe lệnh “Tàu xuống dốc”, tất cả chạy chậm chậm bằng gót chân.

Trong lúc chạy, mọi người cùng hát bài đồng dao:

Đi cầu đi quán
Đi bán lợn con
Đi mua cái xoong
Đem về đun nấu
Mua quả dưa hấu
Về biếu ông bà
Mua một đàn gà
Về cho ăn thóc
Mua lược chải tóc
Mua cặp cài đầu
Đi mau, về mau
Kéo trời sắp tối.

* Luật chơi:

Cả đoàn tàu vừa chạy theo lệnh của đầu tàu vừa hát bài đồng dao. Nếu ai hát nhỏ hoặc không làm đúng động tác chạy sẽ bị cả tàu phạt (hình thức phạt nhẹ nhàng tùy đoàn tàu chọn)

77. Trò chơi: NHẢY CỐC

* Cách chơi:

Hai người chơi đứng đối diện nhau ở 2 đầu sân chơi. Vạch 2 mức đích

Cả 2 cùng đọc:

Oẳn tù tì.

Ra cái gì.

Ra cái này.

Sau khi oẳn tù tì, người thắng được quyền nhảy cốc về phía trước 1 nhịp. Khi nhảy xa, chụm 2 chân lại để nhảy. Sau đó lại oẳn tù tì tiếp, người thắng lại được quyền nhảy cốc tiếp 1 nhịp.

Người nào nhảy xa và thường thắng trong khi oẳn tù tì thì sẽ nhảy về mức đích đã vẽ trước.

* Luật chơi:

Khi nhảy 2 chân phải chụm lại. Người oẳn tù tì thắng có quyền nhảy ngắn hoặc dài tùy sức của mình, nhưng nếu để tay chống (chạm) xuống đất thì coi như không được nhảy bước đó (phải trở về vị trí cũ trước khi nhảy bước đó).

Phần thưởng của người thắng cuộc là được người thua công chạy 1 vòng quanh sân.

78. Trò chơi: ĐÁ GÀ

* Cách chơi:

– Mỗi người gấp 1 chân của mình, chân còn lại nhảy lò cò đi đá chân của người khác.

– Dùng chân gấp khúc đó đá vào chân gấp khúc của người khác.

* Luật chơi: Ai mà té trước thì là người thua cuộc.

79. Trò chơi: ME ME DE DE

* Cách chơi:

– Hai bạn đối diện nhau, vừa tú xì vừa hát “ Me me de de

Cham bồ chat chat

Me me de de

Cham bồ chat chat”

* Luật chơi: Ai mà tú xì thua thì sẽ bị người thắng tát vào má của mình.

80. Trò chơi: ĐÁNH ĐÁO

* Cách chơi:

Người chơi dùng đồng tiền cái (đồng xu), sau đó khoét một lỗ tròn, sâu ngập nửa đồng xu, vạch thẳng một vạch trên mặt đất ngay phía dưới lỗ đào, chạy sang hai phía độ 3m, làm ranh giới phía trên. Cách vạch đó độ 1,5m, vạch một vạch ngang trên mặt đất nữa để làm chỗ cắm không được để đầu bàn chân quá lên khi đứng chơi. Vạch này song hành với vạch trên.

Những người chơi gắp mỗi người một số tiền nhất định, dùng đồng cái của mình đứng dưới vạch dưới thả vào lỗ. Ai thả trúng (đồng cái phải nằm lại) giữa lỗ thì là nhất... và cứ theo sự gần xa lỗ mà tính thứ tự.

Nếu nhiều người cùng thả trúng lỗ thì ai sau là hơn, ai sau nhất là nhất. Những đồng nằm dưới vạch coi như ra ngoài.

Người được nhất cầm tất cả số tiền gộp của làng, đứng dưới vạch dưới thả vào lỗ, vào được bao nhiêu đồng thì ăn bấy nhiêu, còn những đồng nằm xung quanh lỗ phải qua lần thử thách mới do làng đề ra. Nếu không được thì người đứng nhì nhặt những đồng tiền còn lại đi tiếp (kiểu như người thứ nhất).

Ván đáo lỗ cứ theo cách đánh và cách ăn như trên diễn biến từ lúc đầu cho đến khi tất cả đồng con bị các nhà ăn hết mới chấm dứt.

81. Trò chơi: NÉM VÒNG

Chuẩn bị:

– 3 cái chai.

– 9 cái vòng đường kính từ 15 đến 20 cm.

Làm bằng tre (tùy theo đích ném nếu đích là vật có cổ to thì vòng phải to sao cho lọt được vào cổ vật làm đích).

Cách chơi:

Đặt 3 cái chai thành một hàng thẳng cách nhau 50 đến 60 cm. Vẽ vạch chuẩn cách chai từ 100 đến 150 cm (tùy theo khả năng và mức độ chơi ở các lần khác nhau mà tăng dần khoảng cách). Người chơi xếp 3 hàng đứng dưới hàng kẻ, mỗi lần chơi cho 3 người ném, mỗi người ném 3 vòng, thi xem ai ném được nhiều vòng lọt vào cổ chai là người đó thắng cuộc.

82. Trò chơi: LỰA ĐẬU

* Vật dụng : Đậu đen, đậu xanh, đậu đỏ, rá đựng hạt, chén.

* Cách chơi: Chia thành nhiều đội, mỗi đội 3 người. Ba loại hạt sẽ được trộn chung vào cùng 1 cái rá, mỗi đội 1 rá. Sau khi nghe tiếng còi báo hiệu bắt đầu thì các đội sẽ phân loại hạt nào ra hạt đó bỏ vào chén.

* Luật chơi: Các đội thực hiện trong vòng 3 phút, đội nào phân loại xong trước thì đội đó thắng.

83. Trò chơi: DẪN NƯỚC

* Cách chơi: Mỗi đội 10 người. Khi có tín hiệu bắt đầu các đội phân công 1 người chịu trách nhiệm đào hố chứa nước, những người còn lại đào đường dẫn nước vào hố.

* Luật chơi: Thực hiện trong vòng 3 phút, đội nào đào hố sâu, rộng chứa nhiều nước thì đội đó thắng.

84. Trò chơi: TÙM NỤM, TÙM NỤ

* Cách chơi: 2 người chơi, 1 người hát bài “Tùm nu, tầm nự”

Tùm nu, tầm nự

Tay tí tay tiên

Đồng tiền, chiếc đũa

Hột lúa ba bông

An trộm, ăn cắp trứng gà

Bù xa, bù xít

Con rắn, con rít trên trời

Ai mời mày xuống?

Bỏ ruộng ai coi:
Bỏ voi ai giữ?
Bỏ chữ ai đọc?

Đánh trống nhà rông
Tay nào có?
Tay nào không?
Hông ông thì bà
Trái mít rụng.

Khi đọc đến câu “Tay nào có ? Tay nào không?” thì người đọc nắm một vật nào đó trong tay và chìa hai nắm tay. Người còn lại sẽ chọn 1 trong 2 nắm tay.

* Luật chơi: Chọn đúng được thưởng, chọn sai bị phạt.

85. Trò chơi: TRỐN TÌM

* Cách chơi:

– Người chơi cử 1 bạn đi tìm (có thể xung phong), nhắm mắt thật kĩ (có nơi dùng khăn hoặc miếng vải để bịt mắt); các bạn còn lại tản ra xung quanh đi trốn.
– Khi bạn bịt mắt hỏi: “Xong chưa?” (hoặc bạn đi tìm có thể đọc: “5-10-15-20-..... -100); một bạn trốn đại diện trả lời: “Xong!”. Bạn đi tìm mở mắt đi tìm.

* Luật chơi:

– Trong khoảng thời gian quy định, bạn đi tìm tìm thấy bạn nào bạn ấy thua cuộc, không tìm thấy bạn đi tìm chịu phạt.
– Bạn đi tìm trong thời gian quy định tìm thấy hết các bạn chơi bạn đi tìm thắng cuộc.

86. Trò chơi: KHIÊN KIỆU

* Cách chơi: Chia làm 2 đội, mỗi đội có 3 người chơi, 2 người chơi đứng đối mặt nhau lấy tay phải nắm vào giữa tay ngay cùi chỏ của mình và tay trái thì nắm vào tay phải của người đối diện để làm kiệu. Sau đó người chơi còn lại của đội này ngồi lên kiệu của đội kia và phải giữ cho chắc để không ngã.

* Luật chơi: Kiệu phải giữ chắc nếu vượt tay thì đội làm kiệu phạm luật và người ngồi kiệu của đội đối diện nếu ngã thì cũng sẽ phạm luật và thua cuộc.

87. Trò chơi: NHẢY LÒ CÒ

* Cách chơi: Kẻ làm 7 ô vuông, trò chơi có thể chơi ít hay nhiều người, mỗi người chơi có một đồng chàm dùng để thả vào ô và người chơi nào đi hết vòng thì cất nha và được đi tiếp cho đến khi mất lượt, nhưng nếu đạp trúng vạch kẻ hay thả ra ngoài thì người chơi đó mất lượt và đến phần người chơi khác.

* Luật chơi: Nếu đồng chàm thả ra ngoài hay vào nhà người khác thì mất lượt nhưng nếu đồng chàm hay người chơi chớ mà cò vào nhà thay vì phải bẹp thì xem như nhà bị cháy . người chơi nào cất nhà nhiều nhất trong các ô vuông thì thắng cuộc.

88. Trò chơi: THẢY ĐÁ

* Cách chơi: Có thể chơi nhiều người, gồm có 5 cục đá tất cả các người chơi phải cầm đá thả lên và úp bàn tay lại sau đó thả đá lên và chụp đá về như cũ, nếu ai có đá nhiều khi chụp về thì người đó sẽ được đi trước. Người chơi rải đá ra bốc 1 cục đá và thả lên lần lượt bốc từng cục cho đến hết sau đó đến 2 cục, rồi 3 cục, 4 cục và 5 cục sau đó thả đá như lúc đầu để lấy điểm (1 cục tính 1 điểm).

* Luật chơi: Nếu người chơi chụp hụt hay rớt đá thì mất lượt và khi cân đá mà đá rớt hết thì không có điểm.

89. Trò chơi: TẠT LON

* Cách chơi: Kẻ khung và đặt lon vào trong khung đã kẻ sau đó kẻ vạch để tạt cách lon khoảng 4 hoặc 5 bước, sau đó tất cả người chơi đứng ở khung kẻ của lon dùng dép thả để xem ai ném trước, dép người nào gần vạch hay nằm trên vạch là được tạt trước và dép người chơi nào xa vạch nhất sẽ giữ lon. Người chơi phải đứng từ vạch và lần lượt tạt sau cho dép trúng lon và văng ra khỏi khung kẻ của lon thì người giữ lon phải tìm lon về đặt lại chỗ cũ và phải tìm cách chạm vào người tạt trúng lon trước khi người đó chạy về vạch, người tạt trúng lon phải lượm dép và chạy về vạch để người giữ lon không bắt được thì xem như thắng cuộc.

* Luật chơi: Nếu người chơi nào tạt không trúng lon hay người giữ lon chạm trúng người nào mà trước khi người đó chạy về vạch đứng thì người đó sẽ bị bắt giữ lon.

90. Trò chơi: THẢ ĐIỀU

* Cách chơi: Mỗi người chơi cầm khăn hay điều sau cho có thể bay khi có gió (kéo), điều dom lại để ở giữa vòng tròn và tất cả người chơi đều quay lưng lại sau cho không biết người nào là người chơi chủ khi tất cả người chơi vừa chạy vòng tròn các bạn vừa hô to “cần dây cho chắc Lúc lắc cho đều

Đề bố đăm chiêu

Kiểm gạo con ăn”

Thì người chơi chủ phải tìm và giấu đi bất kỳ điều nào khi bài hát chấm dứt thì mọi người phải tìm điều của mình và giơ cao lên người nào không có điều thì phải tìm ra người chơi chủ, nếu bài hát hết một lần nữa mà chưa tìm thấy người chơi chủ thì xem như phạm luật và bị phạt

* Luật chơi: Nếu người chơi nào tạt không trúng lon hay người giữ lon chạm trúng người nào mà trước khi người đó chạy về vạch đứng thì người đó sẽ bị bắt giữ lon.

91. Trò chơi: DE – ÌM

* Cách chơi: Người chơi chủ lật bàn tay của mình lên và tất cả người chơi cùng đưa ngón tay chỗ của mình đặt vào bàn tay của người chơi chủ. khi người chơi chủ hô to de..... ìm thì tất cả người chơi phải mau chóng rút tay của mình lại không để cho người chơi chủ chụp được.

* Luật chơi: Động tác làm phải nhanh và tay của người chơi nào bị người chơi chủ chụp được thì xem như thua cuộc

92. Trò chơi: TẤN U

* Cách chơi: Chia làm 2 đội chơi và kẻ vạch ở giữa 2 đội, người chơi của đội A chạy ra khỏi vạch sang đội đối phương B nhưng miệng vẫn phải la U để chạm vào người chơi của đội B và tìm cách chạy về đội của mình. Riêng đội B khi người chơi bên đội A này chạy sang thì phải tìm cách giữ lại cho đến khi người đó ngừng U. nếu người chơi của đội A bị bắt thì người khác bên đội A có thể chạy sang cứu bạn nhưng vẫn phải U và làm sao chạm được vào người của bạn bên đội mình thì người kia sẽ được cứu.

* Luật chơi: Trò chơi đòi hỏi hơi phải dài, nếu người chơi đội nào bị bắt nhiều thì xem như thua cuộc.

93. TRÒ CHƠI CƯỚP CẦU

Trò diễn cướp cầu xưa ở Động Phí (Hà Tây)

Theo các cụ cao niên trong làng Động Phí, xã Phương Tú(Ứng Hòa) Hà Tây kể lại vào khoảng trước năm 1945, những năm khô hạn giống như năm con Tuất này, các cụ bô lão trong làng tổ chức lễ hội Đáo vũ vào dịp Giêng Hai để cầu trời mưa. Trong lễ Đáo vũ có trò diễn cướp cầu nổi tiếng xưa ở tỉnh Hà Đông. Đây là trò diễn vừa mang tính tín ngưỡng, vừa mang tính thể thao.

Như đã nói ở trên, hễ năm nào nắng nóng khô hạn, hết tháng hai âm lịch mà trời vẫn không mưa là các cụ cao niên làng Động Phí quyết định tổ chức tổ chức lễ Đáo vũ. Kiệu thánh được rước đến miếu Cò hay còn gọi là quán Cò. Miếu Cò là nơi thờ hai anh em Bạch Tượng, Bạch Địa và Đô Đài là ba vị tướng tài của Đinh Bộ Lĩnh, có công lớn trong việc dẹp loạn 12 sứ quân thế kỷ thứ 10 được dân làng thờ phụng. Kiệu thánh được bày trước cửa miếu Cò một tuần lễ thì được rước về đình Đụn. Đình đụn là ngôi đình to, đẹp gồm 15 gian bố cục hình chữ nhật. Tại đây, các bô lão tế đáo vũ ở cửa đình, còn ở ngoài dân làng tổ chức trò diễn cướp cầu. Bãi cướp cầu chia thành hai khu sân được phân định ranh giới bởi cổng nghi môn của đình Đụn. Sân trong thuộc hướng đông là khoảng đất phía trong cổng đình và sân ngoài thuộc hướng tây là khoảng đất phía ngoài cổng đình. Điểm cuối mỗi phân sân trong, sân ngoài và điểm giữa của vạch ranh giới đều đào một hố đất sâu, kích cỡ bằng nhau, đồng thời cả 3 hố phải thẳng hàng nhau. Lấy hố giữa làm tâm điểm, nhất thiết khoảng cách giữa hố trước và hố sau phải bằng nhau. Phần sân thì như vậy, còn quả cầu để hai bên tranh cướp là củ cây chuối hột được đẽo tròn to gần bằng chiếc nồi cán bôi phẩm đỏ. Quân tham gia cướp cầu phải là nam giới, được chia làm hai lực lượng. Lực lượng thứ nhất gọi là quân chạy gây, tương tự như trọng tài trong đấu vật mặc quần áo lương dài, thắt lưng đỏ, đầu chít khăn đỏ. Lực lượng thứ hai là quân cướp cầu, cởi trần đóng khố, được chia đều cho mỗi bên hai phía sân trong, sân ngoài gọi là quân tổng thượng và quân tổng hạ. Tổng thượng cử một cụ cao niên có uy tín mặc trang phục màu đỏ, chít khăn đỏ, đai lưng đỏ, tay cầm cờ đỏ làm hiệu lệnh phát cờ để chỉ đạo quân mình về đem cầu bỏ vào hố. Tổng hạ cũng cất cử một cụ bô lão uy tín với sắc phục và cờ màu xanh để chỉ đạo quân bỏ cầu vào hố bên mình. Đứng cạnh hai cụ là người đánh trống, đánh chiêng đồng làm hiệu lệnh thúc giục. Bắt đầu vào trận, quả cầu củ chuối được đặt ở hố giữa cổng nghi môn. Khi có hiệu lệnh của chủ đám, quân chạy gây ra hố giữa bẩy quả cầu lên mặt đất và rút gây chạy ra ngoài. Liền đó, quân hai bên xô tới theo hiệu lệnh trống, kèn và hướng cờ chỉ giăng cướp quả cầu đem về phía bên mình. Quả cầu bằng củ

chuối vừa tròn lại dính nước cộng với nhựa rỉ ra, gây trơn rất khó cầm nên việc tranh cướp không đơn giản.

Do vậy, hai bên cướp cầu quyết liệt kéo dài hàng vài ba giờ đồng hồ mới đưa được cầu vào hố. Mỗi lần như vậy gọi là một keo giống như trong đấu vật. Một ngày hai bên phải tranh cướp cầu ba keo. Bên nào cướp được cầu bỏ hai lần vào hố trong một ngày là thắng cuộc. Trò cướp cầu diễn ra ba ngày liên tiếp với 9 keo. Ngày thứ ba sau khi cướp đủ 9 keo BTC công bố bên thua, bên thắng. Sau khi công bố thắng thua, quân chạy gây mang quả cầu từ hố bên thắng đem lên mặt đất lăn cầu đi quanh bãi vài vòng rồi thả xuống giếng đình. Cầu củ chuối nổi trên mặt nước đợi đến khi trời mưa to thì vớt lên bỏ đi. Theo tâm niệm của người dân Động Phí, trong ba ngày diễn ra cướp cầu tiếng trống thúc, chiêng giục cộng với tiếng reo hò đã đánh động mặt trời nên không gây khô hạn với con người và mưa sẽ đổ xuống tưới mát đồng ruộng làm cho mùa màng tươi tốt. Nếu trời đổ mưa n_ thì người dân Động Phí tâm niệm thành hoàng làng linh thiêng phù trợ cho dân và dân làng phải tế tạ Thánh vài ngày.

Ngày nay, ở Động Phí không còn nghi lễ đảo vũ với trò diễn cướp cầu, nhưng trong tâm trí các cụ cao tuổi vẫn còn in đậm dấu ấn. Đây là một nét sinh hoạt văn hóa, thể thao độc đáo của địa phương đang được dân làng có kế hoạch khôi phục trong thời gian tới. Cách Động Phí không xa, ở vùng Bương Rỗ, xã Nghĩa Hương(Quốc Oai), người dân nơi đây vào dịp đầu xuân hàng năm vẫn thường tổ chức trò diễn cướp cầu.

Lễ hội cướp cầu vùng Yên Thế

Hàng năm, cứ vào tháng giêng âm lịch, các làng Ngọc Cục (Việt Ngọc), kếp Thượng (Lam Cốt), Phúc Lễ (Phúc Hòa), Làng Lý (Ngọc Lý)... thuộc miền hạ Yên Thế, nay là huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, mở hội cướp cầu mừng xuân. Hình thức tổ chức tùy theo làng lớn, làng nhỏ mà cách làm khác nhau. Làng nhỏ chia làm 2 giáp, làng vừa thì 4 giáp, theo lượng người mà phân chia. Những trai đình dự thi thường là người cường tráng, nhanh nhẹn. Hình thức trang phục tùy thuộc sự quy định của từng làng. Có làng người dự thi cởi trần, đóng khố lụa đủ màu sắc xanh đỏ sặc sỡ, tay cầm một chiếc móc có cán dài. Có làng lại để cho trai đình mặc quần áo, chít khăn màu trên đầu, ngang lưng thắt bao lụa các màu rực rỡ, tay không dùng để cướp cầu.

Địa điểm làm nơi cướp cầu có khi là sân đình là bãi rộng cửa đình, hay bãi rộng bên đình. Vào giờ lễ hội cướp cầu, trai đình các giáp vạm vỡ trong trang phục nhiều màu sắc rực rỡ, chắc khỏe, đứng tề chỉnh, trang nghiêm trước sân đình với khí thế hùng hục, quyết thắng.

Ông cai đám mặc áo dài quần chùng tề chỉnh, đầu đội khăn điều uy nghi đồng dục chúc tụng gieo cầu:

“Dân làng ai mở hội cướp cầu

Chúc cho tốt lúa sai cau

Chúc cho trai gái lấy nhau thuận hòa

Chúc cho tốt bông tốt hoa

Chúc cho làng xóm trẻ già bình yên”

Vừa dứt xong các trai các giáp dạ ran, ông gieo cầu xuống. Quả cầu được sơn son thiếp vàng, màu sắc rực rỡ, hấp dẫn. Trai các giáp xô nhau cướp, ngăn chặn, luôn lách tranh cướp lấy cầu đồ ôm được vào lòng. Đây là cả một sự vật lộn, tranh giành, đua chen khá quyết liệt, đòi hỏi không chỉ có lực, mà còn phải có trí, có mưu, dũng mãnh mới mong giành phần thắng. Trong khi đó, chiêng trống của làng giục già liên hồi, rộn ràng, sôi nổi, dân làng của các giáp đứng quanh đông đảo vòng trong, vòng ngoài. Trẻ em còn leo lên cả các cây cao quanh đó xem. Người người già trẻ gái trai cổ vũ, hò reo khích lệ trai đình giáp mình, làng mình phải giành giật cướp cho được cầu, phải giữ cầu cho chặt.

Các đám tiếp tục khích lệ, cổ vũ, xướng xuất: “Bớ giáp Đông... Bớ giáp Đoài... Tất cả sức trai – Giờ cướp cầu đã đến – Hai bên cùng phải tiến – Khi quả cầu lăn – Chớ có lui chân – Phải giành phần thắng”. Cứ sau mỗi câu là trai tráng, dân làng hòa theo reo hò rộn rã, tung bừng, sục sôi. Được cổ vũ như tiếp thêm sức mạnh, trai đình các giáp càng dũng mãnh xô nhau tranh cướp hết sức _ go, quyết liệt. Giáp nào cũng quyết thắng khiến hội cướp cầu càng thêm hấp dẫn. Cuối cùng, trai đình giáp nào cướp được cầu, ôm lấy, chạy vào đặt được trong cung đình là thắng cuộc. Cuối cùng, quả cầu được đặt đúng vị trí tôn nghiêm. Cả giáp, cả làng, cả hội đều vui sướng. Chiêng trống rền vang dồn dập, liên hồi, người người già trẻ gái trai reo hò vang cầu trường. Giáp thắng cuộc được làng thưởng và mừng vì năm ấy cả làng, cả giáp gặp may, bình an, làm ăn phát đạt, giàu sang, thịnh vượng

94. Trò chơi “bơi chải”

Rau là thôn Cựu ấp, xã Liên Châu (Yên Lạc), có tiệc bơi chải từ ngày 10 đến 12 âm lịch với 4 chải giáp, thân chải và dầm chèo đều sơn đỏ. Các tay chèo mặc áo xanh đỏ, thắt lưng đai màu.

Chải xuất phát từ bến đình bơi sang bờ bên kia, mọi người nhảy ủa lên bờ cướp lấy các né tằm bày ở bãi đem về. Có khi hai chải cùng đến xô vào nhau diễn ra cảnh cướp né tằm. Sau Rau là Hạc. Chải Bạch Hạc bơi đua vào ngày 15/5, có 2 giáp thi đua, mỗi giáp 2 chải, mỗi chải một màu sơn: xanh, vàng, trắng, đỏ. Mỗi chải 50 tay chèo, 1 người lái, một người cầm cờ, 1 người thủ hiệu gõ mõ là nhịp cho các tay chèo. Các chải của Bạch Hạc là thuyền độc mộc, không có thuyền ván ghép.

Me là xã Yên Lập (Vĩnh Tường) bơi trong 3 ngày từ 25 đến 27 âm lịch. Ngày 25 bơi trình thuyền trên sông Phó Đáy trước đình rồi bơi thi, ngày 26 rước kiệu trên 3 cái chải ghép vào nhau, trên lát ván, bơi tới một doi đất giữa sông làm lễ đón thần linh, ngày 26 bơi thi có chắm giải, chiều gác chải. Chải làng Me tạo dáng “đầu rồng đuôi tôm”, sơn son thiếp vàng. Vào cuộc đua là 3 chải của 3 xóm, mỗi chải 38 tay chèo, đường đua dài khoảng 2km, đến điểm đích cướp cờ cắm ở thân chuối đem về, giải nhất là cờ đỏ rồi thứ tự là cờ vàng, cờ xanh.

Xã Đức Bác (Lập Thạch) bơi chải vào ngày tiệc Bát Nàn công chúa, tướng của Hai Bà Trưng, vào mùng 10/6, bơi qua sông Lô sang xã Phụng Lâu cướp một nổi mạ đem về. Dạng là xã Tứ Yên (Lập Thạch) bên sông Lô, có hội đua chải vào các ngày 25 và 26/6. Tứ Yên có 4 thôn: Yên Lương, Yên Phú, Yên Mỹ, Yên Lập, mỗi thôn một chải, mỗi chải 46 tay chèo, bơi từ bến Yên Lương tới bến Yên Lập lại bơi trở về. Dọc sông theo đường bơi đều cầm cờ.

Vào ngày 26 cả 4 chải đều rước một bát hương từ đình làng mình sang bờ bên kia thuộc xã An Đạo (Phù Ninh, Phú Thọ) với ý nghĩa đón vua Hùng sang với trang trại Yên Lương, Yên Lập là 2 Yên đầu tiên của Tứ Yên và là do Tân Viên Sơn Thánh chiêu dân lập ấp mà thành.

95. Trò chơi: “Tục đánh quân”

Tục đánh quân có ở nhiều nơi, mỗi nơi có dáng vẻ riêng và gắn liền với những điển tích khác nhau như: Làng Tuần Lộ Phù Chính (Tuần Chính, Vĩnh Tường), xã Lý Nhân (Vĩnh Tường), xã Liên Châu (Yên Lạc).

Riêng tục đánh quân ở làng Yên Thu (Yên Phương, Yên Lạc) lại có nguồn gốc “Mục đồng đánh quân” và “Chợ mục đồng”. Đó là hình thức vừa chơi vừa tập trận tương truyền do vua Đinh Tiên Hoàng hướng dẫn khi qua đây đánh dẹp sứ quân Nguyễn Khoan.

Hàng năm vào ngày 23 tháng Chạp, trẻ trong làng chia làm hai phe cầm sào, gậy đánh nhau, bên nào có em ngã trước là thua. Đánh giặc xong các em về nhà ăn cơm, buổi chiều mặc áo mới rủ nhau đi họp “Chợ mục đồng”, lúc này các em rất thân mật với nhau, kẻ mua người bán tấp nập như 1 phiên chợ thực sự với những hoa quả bánh trái bày ra. Đây là cuộc mua sắm để khao quân. Giải thưởng là 3 sào ruộng bán chương để lấy tiền chia cho các xóm – ba sào ruộng gọi là “Ruộng mục đồng”.

96. Trò chơi: “Kéo song Hương Canh”:

Làng Hương Canh (Bình Xuyên) tổ chức kéo co ở sân đình Ngọc và sân đình Hương. Dựng một cột lim chắc khỏe ở sân đình có đục lỗ luôn một dây song dài kéo qua.

Bốn đơn vị thi kéo co là làng Hương, làng Tiên, làng Ngọc và thôn Đại Đồng. Khi trong đình tế xong thì nổi tiếng trống chiêng để cuộc kéo co bắt đầu.

Mỗi bên cử 25 tráng đinh vào kéo, đầu bịt khăn đỏ, lưng thắt bao đỏ. Bên nào cũng có một người cầm cờ đuôi nheo để chỉ huy. Người cầm chịch ấy còn gọi là “Ông lấy mực”. Do co kéo nhau nên nhiều sợi dây song cọ vào lỗ cọc lim bị nóng bốc khói làm sợi dây bị cháy, đứt đôi, người 2 bên lại ngã bổ ngửa chông lên nhau.

Mỗi buổi chiều làng thi kéo co 4 hiệp. Cứ sau 30 phút lại nghỉ giải lao. Phần sợi song của mỗi bên tính từ giữa cọc ra 1m có buộc vải màu đánh dấu. Nếu bị đối phương lôi mạnh chỗ đánh dấu chui vào lỗ cọc thì bị thua. Bên thắng được làng thưởng hậu hĩnh bằng gạo, lợn hoặc bò đủ cho trai đình giáp mình sửa cỗ bàn ăn uống mừng thắng trận.

97. Trò chơi “Tả cáy”:

Nhiều người làng Sán Diêu ở vùng Thanh Lanh (Bình Xuyên) xưa có trò chơi “Tả cáy” (có nghĩa là “Đánh gà”).

Con gà làm bằng gỗ tiện tròn bằng quả bóng bàn. Có thể có từ 5 đến 10 người cùng chơi, mỗi người cầm một cái gậy dài hơn một mét bằng tre hoặc bằng gỗ. Đào một cái lỗ bằng cái bát con ở giữa bãi chơi để “Con gà” dưới lỗ. Người đứng cái cầm gậy đẩy con gà ra khỏi lỗ. Những người khác dùng gậy hổi gà vào lỗ. Người đứng cái vừa dùng gậy hổi và đi vừa phải để ý đỡ đòn kéo gậy của người khác đập trượt vào chân mình. Người nào đứng cái giỏi giữ cái lâu nhất không có gà lọt xuống được coi là thắng cuộc. Khi để “gà” lọt xuống lỗ thì người “cái” phải làm “con” để người vừa hổi gà xuống lỗ được đứng cái.

98. Trò “Leo cầu ùm”:

Trò này có ở Bình Dương (Vĩnh Tường), Xuân Hoà (Lập Thạch), Đạo Đức (Bình Xuyên). Cầu

ùm là một cây tre gốc được gác lên bờ ao chôn cọc giữ hai bên cho khỏi lặn, đầu ngọn được đặt trên cọc chéo mà lại leo bằng dây thừng. Khi có người lên cầu, cầu đung đưa, lưng liểng làm cho cuộc chơi thêm phần khó khăn hơn, nên càng hào hứng sôi động. ở đầu cầu trên ao có cắm cờ hiệu, người chơi leo lên cầu tới đầu cầu có cắm cờ, lấy lá cờ về là được cuộc. Phần nhiều những người dự chơi thường bị ngã “ùm” xuống ao vì thế gọi trò chơi này là trò leo cầu ùm.

99. Trò chơi: “Thi nấu cơm làng Tích Sơn”:

Làng Tích Sơn (nay là phường Tích Sơn, Vĩnh Yên), hội thổi cơm thi nổi tiếng khắp tỉnh Vĩnh Yên cũ. Muốn dự thi nấu cơm phải vào làng. Hàng năm hội thi nấu cơm tổ chức vào mùng 3 tết, tiêu chuẩn là nấu cơm không có cháy và róc nồi, mịn như cơm nắm có thể xắt ra từng miếng được, nồi cơm cũng giữ không có vết khói vết lửa. Những người dự thi sẽ chọn những chiếc niêu nung già chín đỏ, khi nấu dùng hai niêu một đồng một đất, niêu đồng đun nước, khi nước sôi đổ sang niêu đất. Gạo vo từ trước, cho nước rồi ghề đều lên, đun bằng than. Cũng có người không dùng bếp than nấu nước sôi mà bỏ gạo vào niêu đất đổ nước sôi vào lại chảy ra, cứ lặp đi lặp lại động tác này cho tới khi cơm chín. Các chức dịch hào lý cũng được thi, nếu hai nồi cơm ngang giải thì nồi cơm lý dịch sẽ được giải trên còn nồi bạch đình bị đánh tụt xuống một cấp.

100. Trò chơi: “Tục đá cầu cướp phết”:

Tục đá cầu cướp phết được diễn ra chiều ngày 7 tháng giêng hàng năm tại đền Đông Lai, xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch.

Lễ thức đá cầu cướp phết được tiến hành song song giữa hai hình thức cùng một lúc:

1. Các trai đình cỡi trần cướp quả cầu bằng gỗ quý, đường kính 35cm (cướp tay không).

2. Các trai đình cầm mồng phết có hình cong làm bằng gốc tre có khắc hình đầu long mã, dài 1m20. Trai đình cầm mồng phết đuổi theo người cướp cầu bằng tay. Nếu ôm được quả cầu thì người cầm phết đuổi theo bỏ và ngoặt.

Khi các cụ tế lễ xong thì quả cầu và 2 phết được xếp lên kiệu trước sân đình cộng đồng. Sau 3 hồi trống chiêng, cụ Mệnh ôm quả cầu đi dưới gầm kiệu, hàng trăm trai đình (cỡi trần, đóng khố, chít khăn đỏ) đứng chờ sẵn phía trước kiệu. Cụ Mệnh hô phép thần: Làm lễ ăn lễ, ăn trà, búi tóc, vượn vai thì các trai đình cầm phết làm động tác tương tự theo lời hô của cụ Mệnh và làm lễ 4 vái. Cụ Mệnh hô: Đón cầu, một trai đình vào ôm cầu chạy ra cổng, mọi người đuổi theo ôm giằng lấy nhau cứ thế quả cầu được di chuyển dưới sự chỉ huy của người cầm cờ sai (thân hình to khỏe, giọng vang như sấm, thắt lưng đỏ, đầu thắt khăn chéo, chân quần xà cạp) hô to: Tiến lên! người cầm mồng phết đuổi theo vây quanh người cướp cầu. Không khí hội xuân thật náo nhiệt.

Từ cổng đình ra tới Mô phết 250m, Mô phết cao 1,5m trên thửa ruộng có diện tích 240m². Khi kiệu đi đến Mô phết, một trai đình khỏe mạnh nhất ôm quả cầu đặt lên đỉnh mô phết, cụ Mệnh, cụ cầm phết làm động tác giao tranh, rồi tiếng trống liên hồi, sau 3 hồi kiệu rước về đền thì đám người cướp cầu tự do, núi người tiếp tục chồng lên nhau. Năm nào cũng vậy, phải đến 6 – 7 giờ tối mới rước quả cầu vào đền và phát thưởng cho trai đình cướp được quả cầu. Các trai đình người nào cũng dính đầy bùn đất nhưng rất vui vẻ với tâm trạng của người chiến thắng. Tục đá cầu cướp phết là ôn lại việc giữ đất, trấn ải của các tướng lĩnh thời Hùng Vương. Không khí toàn dân luyện binh đánh giặc giữ nước quả là còn rất đậm đà trong ký ức dân gian!

trò chơi dân gian việt nam trò chơi dân gian thiếu nhi trò chơi dân gian hay những trò chơi dân gian việt nam các trò chơi dân gian việt nam bằng tiếng anh các trò chơi dân gian trong hội trại trò chơi dân gian cách chơi các trò chơi dân gian trong trường học các trò chơi tập thể